

ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI ÚC  
THƯỜNG VỤ VIỆT NAM TẠI ÚC



# **BÁO CÁO NGHIÊN CỨU**

THỊ TRƯỜNG XOÀI CỦA ÚC  
VÀ CÁC GIẢI PHÁP XÚC TIẾN XUẤT KHẨU XOÀI  
CỦA VIỆT NAM VÀO THỊ TRƯỜNG NÀY

Sydney, tháng 6 năm 2016

# MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU .....	3
CHƯƠNG I.....	5
<b>KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, THỊ TRƯỜNG XUẤT NHẬP KHẨU XOÀI TRÊN THẾ GIỚI.....</b>	<b>5</b>
<b>I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH SẢN XUẤT XOÀI TRÊN THẾ GIỚI.....</b>	<b>5</b>
<b>II. THỊ TRƯỜNG XUẤT NHẬP KHẨU XOÀI THẾ GIỚI .....</b>	<b>6</b>
CHƯƠNG II .....	10
<b>TỔNG QUAN VÀ TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU XOÀI VIỆT NAM .....</b>	<b>10</b>
<b>I. TÌNH HÌNH TRỒNG XOÀI .....</b>	<b>10</b>
<b>II. TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XOÀI.....</b>	<b>13</b>
<b>III. NHỮNG KHÓ KHĂN TRONG VIỆC XUẤT KHẨU XOÀI.....</b>	<b>14</b>
CHƯƠNG III.....	17
<b>TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU XOÀI TẠI ÚC .....</b>	<b>17</b>
<b>I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT .....</b>	<b>17</b>
<b>II. TÌNH HÌNH TIÊU THỤ .....</b>	<b>21</b>
<b>III. XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN, THỊ HIỆU NGƯỜI TIÊU DÙNG.....</b>	<b>24</b>
<b>IV. HỆ THỐNG VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT VÀ TIẾP THỊ .....</b>	<b>27</b>
<b>V. CÁC QUI ĐỊNH THÂM NHẬP THỊ TRƯỜNG.....</b>	<b>27</b>
CHƯƠNG IV.....	32
<b>CÁC GIẢI PHÁP XÚC TIẾN XUẤT KHẨU XOÀI CỦA VIỆT NAM VÀO ÚC .....</b>	<b>32</b>
<b>I. ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHẬP KHẨU CỦA ÚC .....</b>	<b>32</b>
<b>II. THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN VỀ XOÀI CỦA VIỆT NAM.....</b>	<b>43</b>
<b>III. VẬN ĐỘNG KHIÊU BÀO HỖ TRỢ CÁC HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI TRÁI XOÀI TẠI THỊ TRƯỜNG ÚC .....</b>	<b>44</b>
PHỤ LỤC.....	45
<b>KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN QUẢNG BÁ TRÁI XOÀI VIỆT TẠI ÚC .....</b>	<b>45</b>
<b>KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN QUẢNG BÁ TRÁI XOÀI VIỆT TẠI ÚC .....</b>	<b>45</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>62</b>

## LỜI GIỚI THIỆU

Úc là một trong những nước có các quy định về kiểm dịch ngặt nghèo nhất trên thế giới. Úc đã xây dựng khuôn khổ chính sách về an toàn sinh học nhằm bảo vệ nền nông nghiệp trước những rủi ro do côn trùng có hại xâm nhập và phát tán. Tiến trình phân tích rủi ro nhập khẩu (IRA) là một phần quan trọng trong chính sách an toàn sinh học của Úc. Trước khi cân nhắc việc cho phép nhập khẩu một sản phẩm mới, việc phân tích rủi ro nhập khẩu được tiến hành một cách chính thức. Nếu phát hiện có nguy cơ rủi ro, các biện pháp kiểm soát rủi ro sẽ được đề xuất để làm giảm thiểu rủi ro ở mức có thể kiểm soát được, trong trường hợp không thể giảm thiểu nguy cơ rủi ro, sản phẩm mới sẽ không được cấp phép nhập khẩu vào nước Úc.

Trong quá trình phân tích rủi ro nhập khẩu, Bộ Nông nghiệp Úc sử dụng các chuyên gia về khoa học và kỹ thuật và các tư vấn gia cùng các bên có liên quan để đánh giá và đề xuất các biện pháp kiểm dịch động thực vật. Bộ Nông nghiệp dựa trên báo cáo của các chuyên gia sẽ quyết định việc cấp phép hoặc không cấp phép nhập khẩu và chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro phù hợp.

Tại thời điểm hiện tại, Úc mới chỉ mở cửa cho trái vải tươi của Việt Nam từ ngày 17/4/2015 sau 12 năm đàm phán và hai bên sẽ tiếp tục đàm phán để mở cửa từng loại trái cây một, trước mắt là xoài và thanh long.

Việt Nam nộp đơn xin cấp phép nhập khẩu xoài từ năm 2009.

Ngày 1/8/2014, Bộ Nông nghiệp Úc đã chính thức thông báo việc thực hiện phân tích đánh giá rủi ro đối với xoài Việt Nam.

Tháng 2/2015, Việt Nam yêu cầu được cấp phép với hình thức xử lý nhiệt hơi hoặc chiếu xạ.

Ngày 28/7/2015, Bộ Nông nghiệp Úc đã thông báo công khai trên mạng cho các bên có liên quan bản dự thảo báo cáo đánh giá rủi ro. Báo cáo đã xác định các loại côn trùng có hại đòi hỏi phải có các biện pháp kiểm dịch để quản lý rủi ro. Thời hạn nhận ý kiến đóng góp đến hết ngày 26/8/2015.

Sau khi nhận ý kiến của các bên có liên quan, Bộ Nông nghiệp Úc đã chỉnh sửa và soạn thảo báo cáo cuối cùng. Báo cáo cuối cùng được công khai trên trang web của Bộ Nông nghiệp Úc và thông báo cho các bên có liên quan và Ban thư ký WTO từ tháng 11/2015. Các điều kiện trong báo cáo cuối cùng sẽ là cơ sở để cấp giấy phép nhập khẩu. Hiện, Úc đang làm các thủ tục cuối cùng để cấp phép

nhập khẩu cho xoài của Việt Nam.

Để góp phần vào việc đưa trái xoài nhanh chóng thâm nhập vào thị trường Úc ngay sau khi được Chính phủ Úc cấp phép, Đại sứ quán Việt Nam phối hợp với Thương vụ Việt Nam tại Úc triển khai đề án nghiên cứu **“Thị trường trái xoài của Úc và các giải pháp xúc tiến xuất khẩu trái xoài Việt Nam vào thị trường này”** nhằm nghiên cứu tình hình sản xuất và tiêu thụ trái xoài của thị trường Úc; các qui định về kiểm dịch đối với trái vải; kênh phân phối và thị hiếu tiêu dùng để từ đó đưa ra những đề xuất thiết thực góp phần đẩy mạnh xuất khẩu trái xoài sang thị trường Úc, góp phần mở đường cho nông sản Việt Nam sang Úc, gia tăng thu nhập cho nông dân, và góp phần ổn định kinh tế đất nước.

# CHƯƠNG I

## KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, THỊ TRƯỜNG XUẤT NHẬP KHẨU XOÀI TRÊN THẾ GIỚI

### I. Khái quát tình hình sản xuất xoài trên thế giới

Xoài là cây ăn quả nhiệt đới được trồng ở hơn 90 nước trên thế giới với diện tích khoảng 1,8-2,2 triệu ha. Xoài được ưa chuộng, với lượng tiêu thụ nhiều thứ hai trong các loại hoa quả, chỉ đứng sau chuối. Sản lượng xoài toàn cầu đã tăng gấp hai chỉ trong vòng 10 năm từ năm 2001 đến 2010. Năm 2014, sản lượng xoài đạt khoảng 28,8 triệu tấn, chiếm 35% sản lượng quả nhiệt đới toàn cầu, trong đó khoảng 69% tổng sản lượng đến từ châu Á - Thái Bình Dương (Ấn Độ, Trung Quốc, Pakistan, Philippines và Thái Lan), 14% ở Mỹ Latinh và Caribê (Brazil và Mexico) và 9% ở châu Phi. Sản lượng xoài của các nước phát triển (Hoa Kỳ, Israel và Nam Phi) khoảng 158.000 tấn.

Trong các nước châu Á, Ấn Độ, nơi xoài được coi là vua của các loại hoa quả, sản lượng xoài đạt khoảng từ 13 đến 17 triệu tấn/năm, tiếp theo sau là Trung Quốc, 4 triệu tấn, Thái Lan, 2,5 triệu tấn, và Pakistan, 1,7 triệu tấn. Ở châu Mỹ, Mexico đứng đầu với sản lượng khoảng 1,5 tấn/năm, tiếp theo là Brazil, 1,2 tấn. Nigeria và Ai Cập là hai nước trồng xoài lớn nhất ở khu vực châu Phi.

### Sản lượng xoài thế giới từ 2001-2010

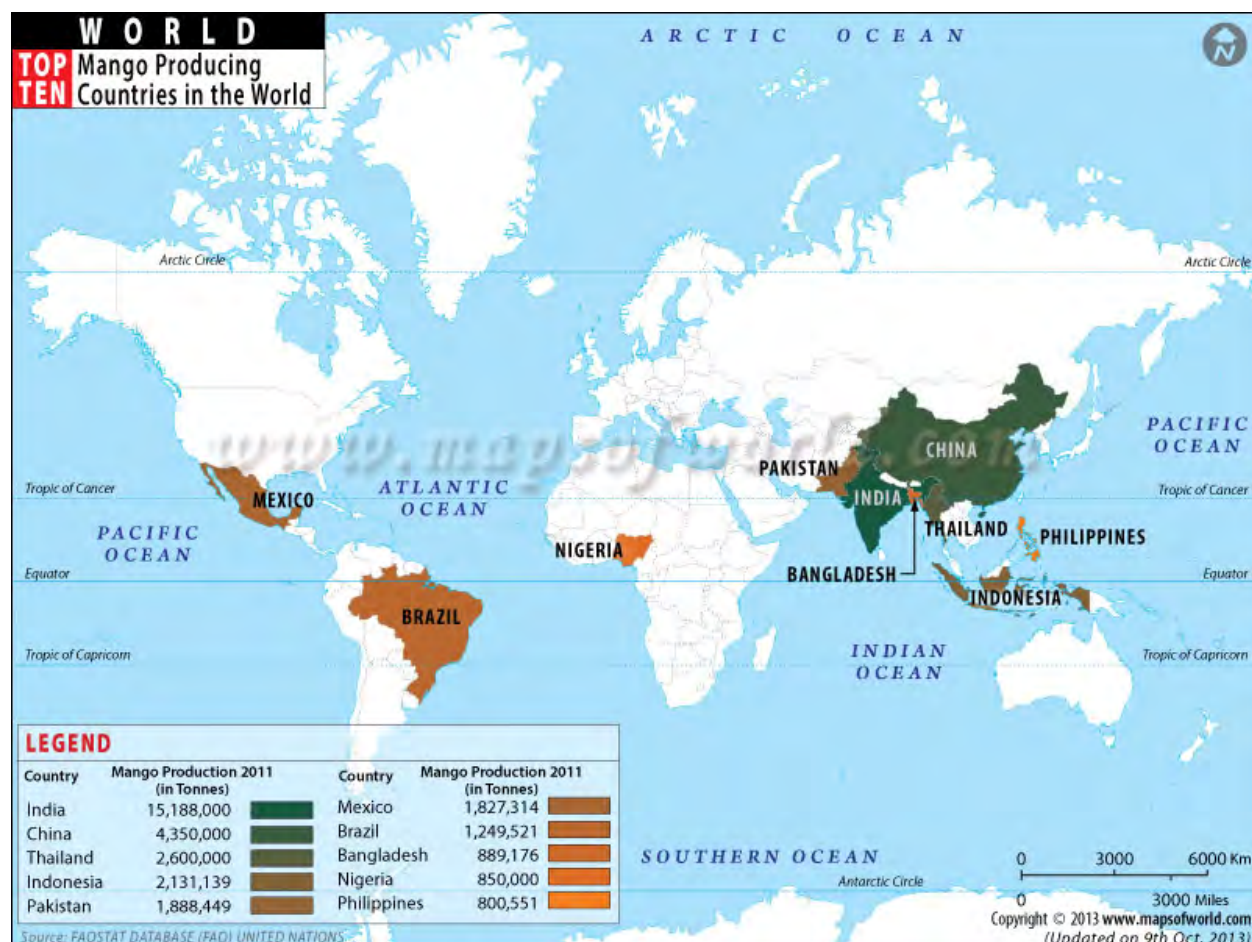
(Đơn vị: tấn)

Nước	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010
Ấn Độ	8.425.000	9.450.000	9.820.000	9.444.000	10.500.000	9.854.000	13.501.000	13.649.400	13.557.100	16.337.400
Trung Quốc	3.272.875	3.513.366	3.570.513	3.842.196	4.249.996	4.091.332	3.715.292	3.976.716	4.140.290	4.351.593
Thái Lan	1.653.720	1.775.530	1.955.310	1.975.020	1.802.670	2.093.760	2.302.690	2.374.170	2.469.810	2.550.600
Indonesia	923.294	1.402.910	1.526.470	1.437.670	1.412.880	1.622.000	1.818.620	2.105.090	2.243.440	1.313.540
Pakistan	989.790	1.037.140	1.034.500	1.055.990	1.673.950	1.753.910	1.719.180	1.753.690	1.728.000	1.784.300
Mexico	1.577.450	1.523.160	1.362.000	1.573.000	1.679.470	2.045.690	1.911.270	1.855.360	1.509.270	1.632.650
Brazil	782.308	849.751	925.018	949.610	1.002.210	1.217.190	1.272.180	1.154.650	1.197.690	1.188.910
Philippines	881.700	956.033	1.006.180	986.614	1.003.270	919.030	1.023.910	884.011	771.441	825.676
Ai Cập	325.467	287.317	318.791	375.461	380.000	596.760	532.422	466.436	534.434	505.741
Kenya	179.638	176.504	129.532	118.000	180.000	248.531	384.610	448.631	474.608	553.710
Peru	144.914	179.627	198.490	277.899	235.406	320.267	294.440	322.721	167.008	454.330
Dom.Rep*	185.000	185.500	239.238	160.000	170.000	196.893	195.534	195.000	257.904	299.600
Colombia	134.141	163.694	175.493	177.905	185.037	184.074	193.429	174.505	187.343	243.375

Mali	33.097	29.145	60.434	55.000	61.424	65.386	69.277	489.917	473.917	470.800
Côte d'Ivoire	27.490	25.758	25.054	30.865	30.428	35.342	37.504	39.798	42.232	42.500
Ghana	5.000	5.495	5.500	6.000	6.600	6.996	6.800	7.019	7.000	7.000

Nguồn: FAOSTAT

## 10 nước sản xuất xoài lớn nhất trên thế giới



Nguồn: FAOSTAT, 2013

## II. Thị trường xuất nhập khẩu xoài thế giới

Về mặt phân phối, Mexico, Brazil, Peru, Ecuador, và Haiti là nước cung cấp chính cho thị trường các nước Bắc Mỹ. Ấn Độ và Pakistan chiếm lĩnh thị trường Tây Á. Philippines và Thái Lan bán xoài cho các nước vùng Đông Nam Á. Liên minh châu Âu mua xoài của các nước Nam Mỹ và châu Á.

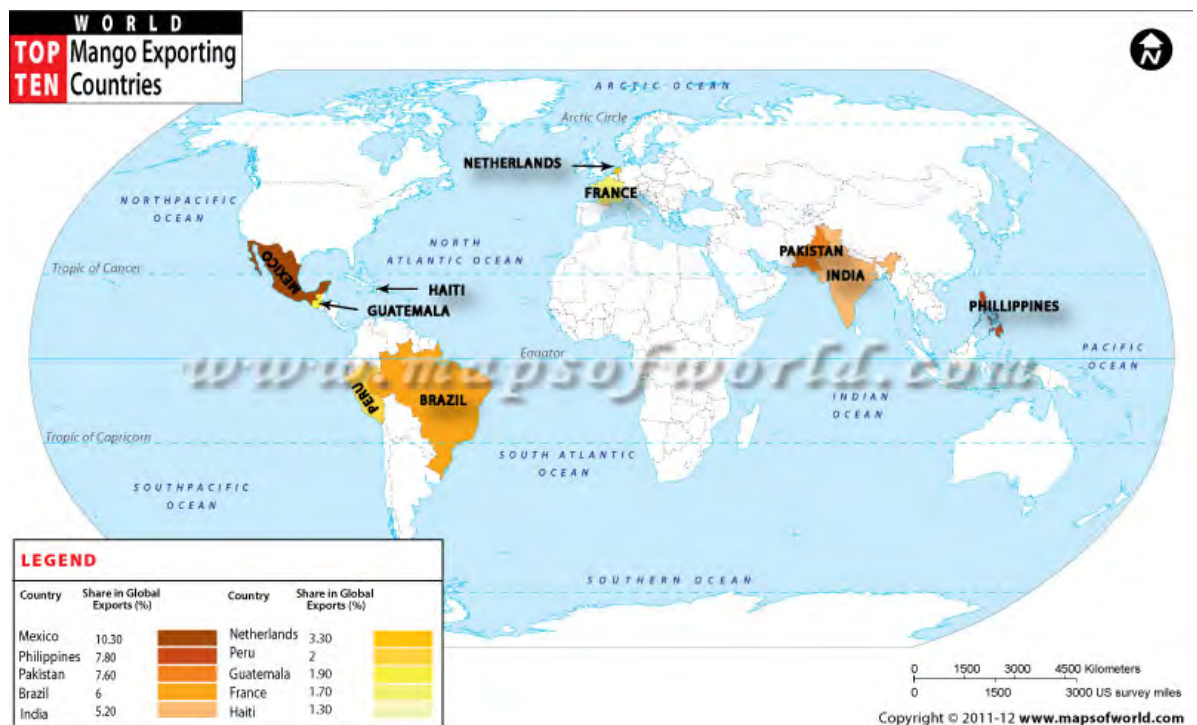
Mỹ là nước nhập khẩu xoài lớn nhất trên thế giới. Mexico, Peru, Ecuador, và Brazil là những nước cung cấp xoài tươi chính cho Mỹ, trong đó 60,8% là của Mexico. Trong 5 năm qua, Brazil, Peru, và Ecuador ngày càng cạnh tranh với Mexico xuất xoài qua Mỹ vào đầu và cuối vụ. Mỹ cũng tái xuất một ít qua các

nước khác, chủ yếu là Canada và Anh.

Những giống xoài tham gia xuất khẩu phổ biến nhất vẫn là Kent, Tommy Atkins, Haden, và Keitt, đều có màu đỏ, ít xơ, thịt chắc, thích hợp vận chuyển xa hơn là các giống khác. Những giống có vỏ màu xanh như Ataulfo và Amelie, chỉ mới được chấp nhận trên thị trường quốc tế trong thời gian gần đây. Những giống khác gồm có Alphona, Dudhpeda, Kesar, Sindhu, Pairi, Desi, Chaunsa, Langra, và Katchamita. Hầu hết các giống mới nổi sau này đều xuất phát từ Ấn Độ và Pakistan.

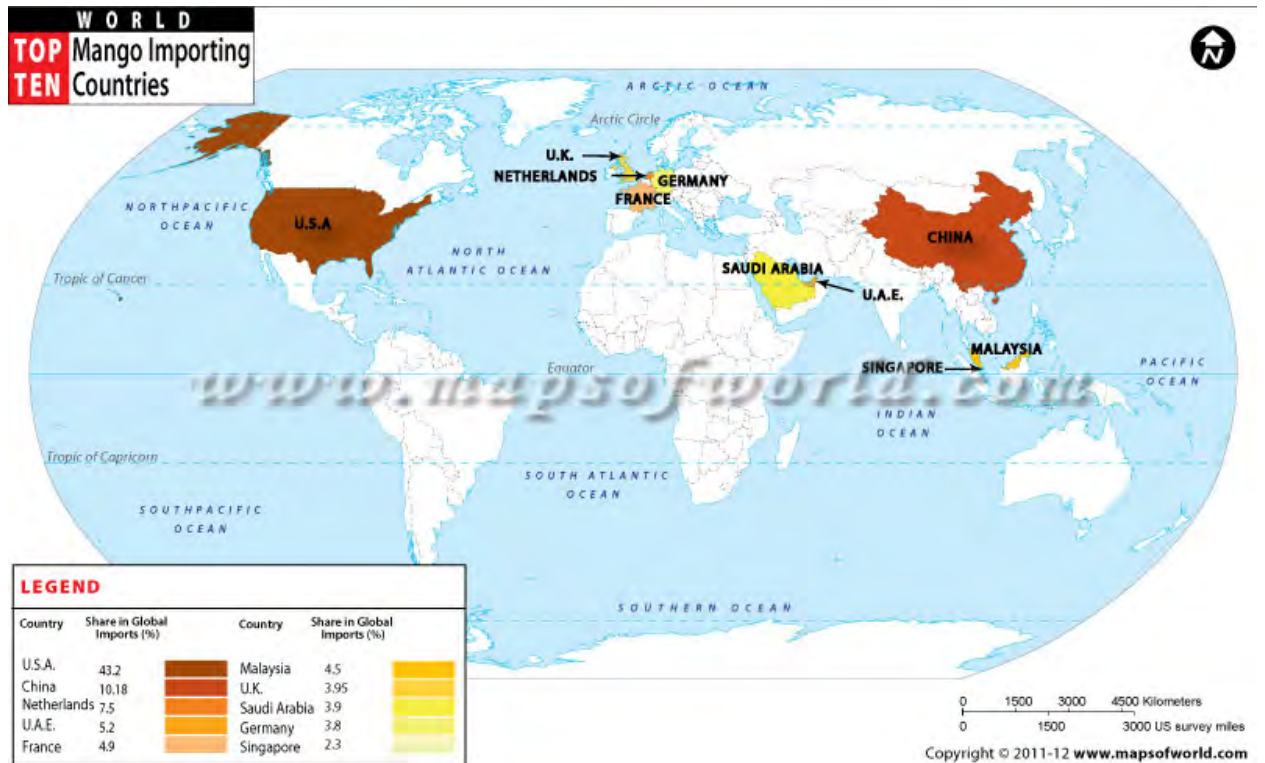
Tiêu thụ xoài chế biến ngày càng tăng. Những sản phẩm xoài chế biến bao gồm nước ép xoài (mango juice), xoài miếng (pickled mangoes), xoài ngâm giấm (mango chutney), thịt xoài (mango pulp), mứt xoài (mango paste), xoài cô đặc (mango puree), xoài sấy (dried mango fruit), lát xoài ngâm muối (mango slices in brine), và bột xoài (mango flour). Ấn Độ là nước xuất khẩu xoài chế biến nhiều nhất, sau đó là Pakistan, Brazil, và Zimbabwe. Những nước nhập khẩu dạng này là Tiểu Vương Quốc Ả Rập, Ả Rập Saudi, Kuwait, Mỹ, và Canada.

## 10 nước xuất khẩu xoài lớn nhất trên thế giới



Nguồn: CIA World Factbook, 2011-2012

## 10 nước nhập khẩu xoài lớn nhất trên thế giới



Nguồn: CIA World Factbook, 2011-2012

Theo tổ chức lương nông (FAO) nhập khẩu xoài tăng 1,4% năm 2014 đạt 844.246 tấn. Những nước có nhu cầu lớn nhất thế giới đối với xoài là Mỹ và Liên minh Châu Âu (EU). Nhập khẩu xoài vào EU tăng khoảng 2,5%/năm, đạt 223.662 tấn năm 2014.

Xoài nhập khẩu vào Mỹ chủ yếu từ Brazil, Peru, và Ecuador.

Các nước cung cấp xoài cho châu Âu đa dạng hơn Mỹ, bao gồm các nước Mỹ la tinh, Trung Mỹ, châu Phi, Israel, Pakistan, Ấn Độ và Tây Ban Nha. Lịch cung cấp xoài cho thị trường châu Âu: mùa thu/đông có Brazil và Peru, mùa xuân có Tây phi (Burkina Faso, Mali), mùa hè/thu có các nước Trung đông, Trung Mỹ, châu Á và Tây Phi (Israel, Egypt, Pakistan, Costa Rica, Mexico, Dominican Republic, Senegal). Hà Lan là nước nhập khẩu xoài nhiều nhất trong khu vực châu Âu. Anh và Pháp cũng là thị trường quan trọng.

Các nước châu Á xuất khẩu chủ yếu sang Anh nơi có cộng đồng lớn người Ấn Độ và Pakistan sống. Tuy nhiên, dẫn đầu lượng xoài cung cấp cho thị trường

này lại là Brazil với lợi thế có thể cung cấp xoài cho thị trường quanh năm. Xoài Brazil chiếm khoảng 40% thị phần xoài tại Anh. Đứng thứ hai là Peru.

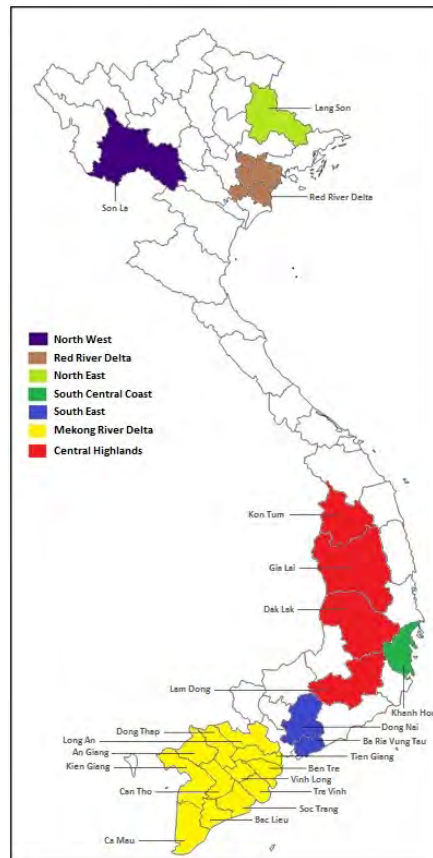
## CHƯƠNG II TỔNG QUAN VÀ TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU XOÀI VIỆT NAM

### I. Tình hình trồng xoài

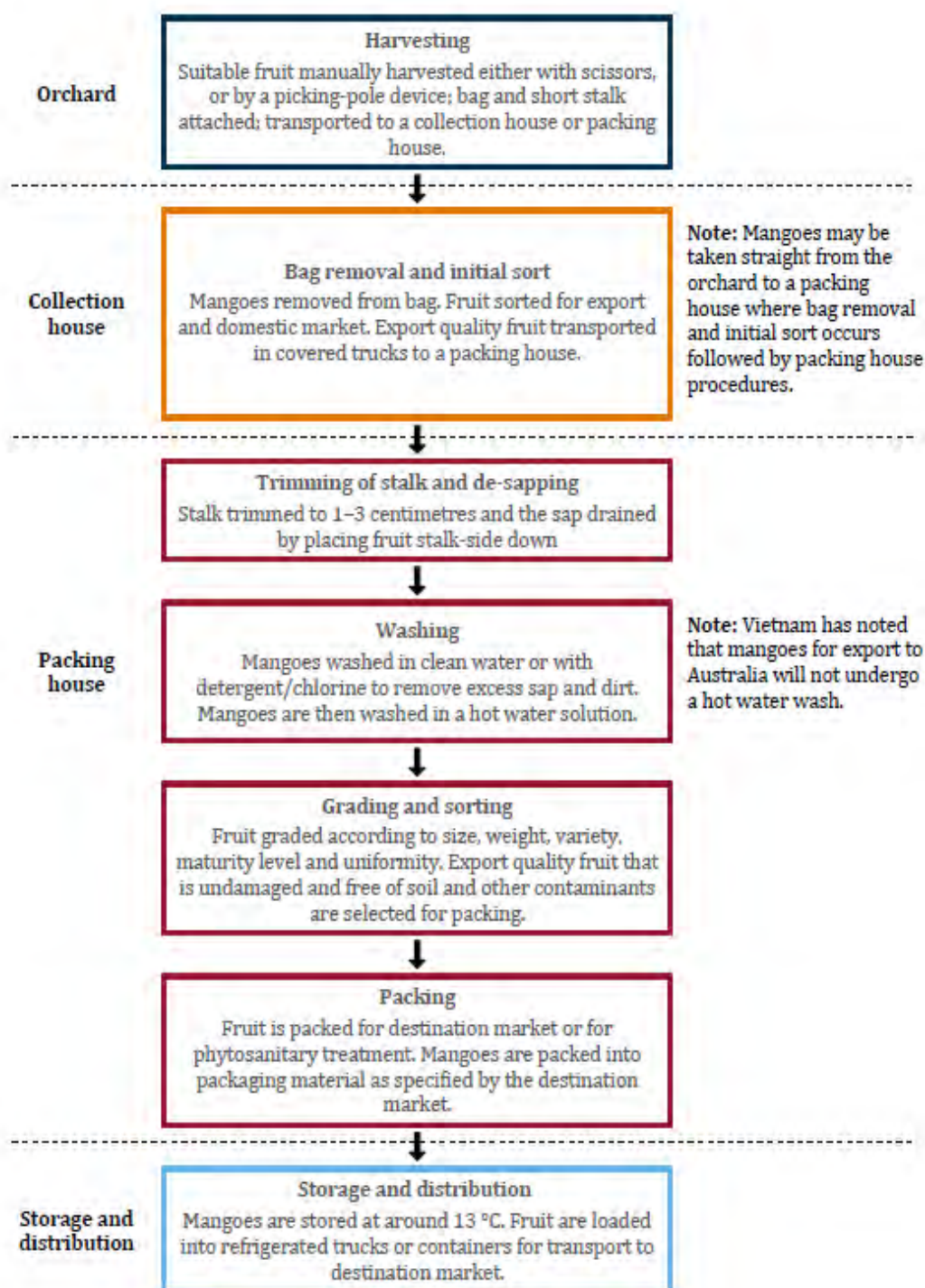
#### 1. Vùng trồng và sản lượng

Ở Việt Nam, xoài được trồng từ Nam chí Bắc, vùng trồng xoài tập trung từ Bình Định trở vào, và được trồng nhiều nhất ở các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long như Tiền Giang, An Giang, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Cần Thơ, Bến Tre... Ngoài ra, xoài còn được trồng ở Khánh Hoà, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu, Sơn La, Lạng Sơn và khu vực đồng bằng Sông Hồng. Diện tích trồng xoài của cả nước khoảng 87.000 ha, sản lượng hơn 969.000 tấn/năm. Việt Nam đứng thứ 13 về sản xuất xoài trên thế giới nhưng số lượng xuất khẩu thì còn khiêm tốn và nằm ngoài top 10 nước xuất khẩu xoài.

#### Các vùng trồng xoài chính của Việt Nam



## 2. Quy trình trồng và thu hoạch xoài ở Việt Nam



### Cơ sở tập kết

Nói chung, xoài thu hoạch được đưa đến một cơ sở tập kết nằm gần vườn xoài. Xoài thu hoạch được loại bỏ khỏi túi và trải qua một lần loại đầu tiên. Tất

cả các trái bị hư hỏng và có lỗi được loại bỏ và các quả không đáp ứng được các tiêu chí thị trường xuất khẩu được tách riêng để bán cho thị trường trong nước. Xoài được đặt vào thùng chứa được bao phủ và chuyển đến cơ sở đóng gói.

Nơi nào không có cơ sở tập kết, xoài sẽ được chuyên thẳng từ vườn đến cơ sở đóng gói hoặc cơ sở xử lý. Lúc đó xoài mới được bỏ khỏi túi và tiến hành sàng lọc ban đầu.

### ***Cơ sở đóng gói***

Cơ sở đóng gói (có thể là một phần của một cơ sở xử lý), nhận xoài trồng thương mại, hoặc là trực tiếp từ các vườn cây ăn quả hoặc từ các cơ sở tập kết. Cuống của xoài được cắt tỉa 1-3 cm chiều dài, nhựa xoài được làm khô bằng cách đặt cuống quả xoài xuống dưới. Thủ tục sau thu hoạch của Việt Nam bao gồm rửa xoài trong nước ấm. Tuy nhiên, bước này sẽ không được áp dụng cho xoài xuất khẩu sang Úc.

Xoài sau đó được phân loại theo kích thước, trọng lượng, giống, mức độ trưởng thành và tính đồng nhất.

### ***Đóng gói, lưu trữ và phân phối***

Xoài thường được đóng gói vào thùng nhựa hoặc thùng các tông để xuất khẩu. Xoài sau khi đóng gói sẽ được dán nhãn nhằm mục đích truy xuất chất lượng.

Xoài được bảo quản trong kho lạnh (khoảng 13 độ C) trước khi xếp lên xe hoặc container lạnh và vận chuyển đến cảng hoặc sân bay để xuất khẩu.

### ***3. Giống xoài***

Có 46 giống xoài được trồng ở Việt Nam, trong đó các giống trồng thương mại bao gồm xoài cát Hoà Lộc, xoài Cát Chu, xoài Hòn, xoài Xiêm nùm, xoài Bưởi, xoài Cát bò, xoài Thanh ca, xoài Canh nông, xoài Yên Châu.

Hai giống xoài dự kiến xuất khẩu sang Úc gồm xoài Cát Hoà Lộc và xoài Cát Chu.

Xoài Cát Hoà Lộc là một trong những giống xoài nổi tiếng nhất của các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long, giống xoài này được trồng đầu tiên tại xã Hoà Hưng - huyện Cái Bè - tỉnh Tiền Giang. Thời gian từ khi ra hoa đến thu hoạch 3,5-4 tháng. Giống xoài cát Hoà Lộc có trái to (trọng lượng trung bình 600-700 gr/trái), com dày, thịt dẻ, không có xơ, hạt nhỏ, hương vị ngọt và rất thơm, cho

năng suất trung bình 100kg/cây/năm (khoảng 10 năm tuổi) và khá ổn định. Tuy nhiên giống xoài này cũng có một số nhược điểm là ra hoa không đồng loạt, tỉ lệ đậu trái thấp, vỏ trái mỏng nên khó bảo quản và vận chuyển đi xa.

Xoài Cát Chu được trồng phổ biến ở Đồng Tháp, Tiền Giang, Vĩnh Long, Cần Thơ và các tỉnh miền Đông Nam Bộ, do đặc tính dễ đậu trái và cho năng suất cao trên 400kg/cây/năm (cây khoảng 10 năm tuổi) và khá ổn định. Trọng lượng trung bình khoảng 350g/trái, cơm dày, hạt nhỏ, không xơ và hương vị rất thơm ngon.

## **II. Tình hình tiêu thụ xoài**

Phần lớn xoài tiêu thụ trong nước được phân phối qua các chợ truyền thống do khoảng 90% người tiêu dùng Việt Nam vẫn mua rau quả ở các chợ này. Khoảng 6% lượng xoài ở Hà Nội và 3% ở TP HCM được cung cấp bởi những người bán dạo. Các kênh phân phối hiện đại như hệ thống siêu thị và các cửa hàng trái cây cao cấp mới chỉ phục vụ cho một phần rất nhỏ người tiêu dùng, chỉ khoảng 2% ở Hà Nội và 3,5% ở TP HCM. Nhìn chung mặc dù đã có sự cải thiện về thu nhập và mức sống, trong vòng 10 năm qua, người tiêu dùng tại Hà Nội và TP HCM vẫn chưa thay đổi nhiều về thói quen mua bán rau quả và các địa điểm mua bán.

Ngoài ra, những năm gần đây Việt Nam đã xuất khẩu xoài nhưng với khối lượng rất hạn chế. Năm 2001, Việt Nam xuất khẩu được khoảng 4.000 tấn xoài và đạt 3,4 triệu USD vào thị trường Trung Quốc theo đường chính ngạch. Tuy nhiên, kể từ khi Thái Lan nhận được ưu đãi thuế quan (0%) so với Việt Nam (10%), khối lượng xuất khẩu xoài vào thị trường Trung Quốc giảm mạnh và hầu như không xuất khẩu được theo đường chính ngạch từ sau 2003 – 2010 mà chủ yếu là xuất khẩu tiểu ngạch.

Xét về xuất khẩu chính ngạch, các thị trường xuất khẩu chính hiện nay của Việt Nam là Hàn Quốc (1.181 tấn, chiếm 43% tổng xuất khẩu xoài của Việt Nam), Nhật Bản (934 tấn, chiếm 34%) và Singapore (186 tấn, chiếm 7%).

Hiện nay, một số nhà xuất khẩu đã quan tâm đến việc thâm nhập thị trường mới và nâng cao giá trị xuất khẩu sang các thị trường truyền thống. Trong đó, xoài và một số loại trái cây khác (thanh long, nhãn, vải và chôm chôm) đã thâm nhập vào những thị trường khó tính như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc và châu Âu. Giá trị xuất khẩu xoài và giá trị gia tăng của sản phẩm xoài cũng được cải thiện vì các thị trường này đã chấp nhận giá cao. Các doanh nghiệp đã mạnh dạn đầu tư nhà máy xử lý chiếu xạ và nước nóng dựa trên đáp ứng yêu cầu của thị trường nghiêm ngặt. Ở Việt Nam, có hai nhà máy xử lý chiếu xạ bao gồm An Phú (tại Bình Dương và Vĩnh Long) và Sơn Sơn (TP.HCM) và hai nhà máy xử lý bằng nước nóng của Công ty Yasaka (Bình Dương) và Công ty Goodlife (TP HCM).

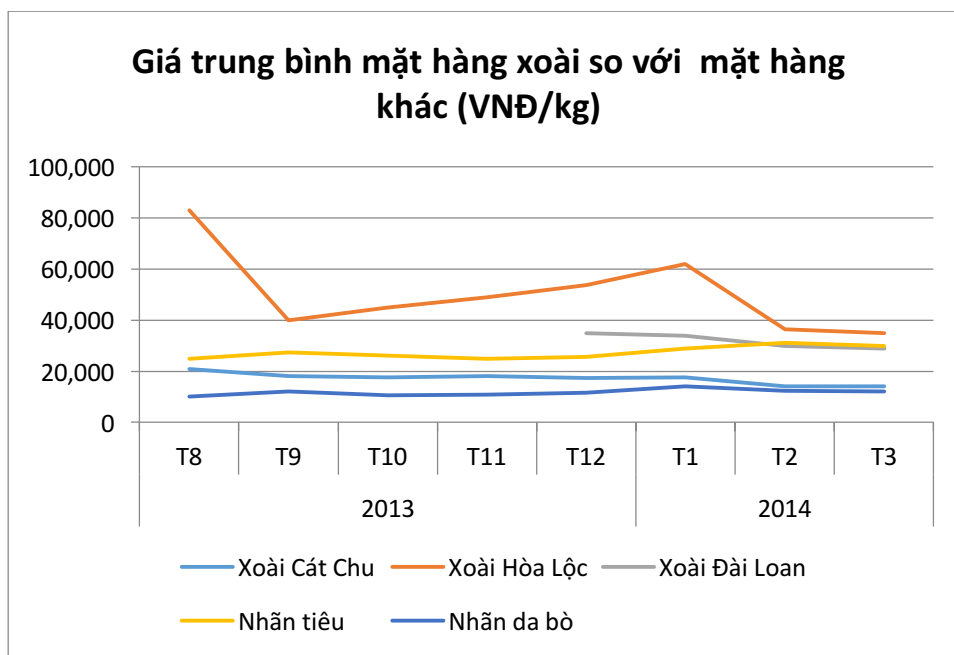
Hầu hết các nhà xuất khẩu nhận thức được vai trò của quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm vì vậy họ đã đầu tư vào bao bì và chế biến cũng như để đạt được các chứng nhận GlobalGAP, VietGAP, BRC, HACCP... Công ty Hatchendo ở TP Hồ Chí Minh đã trực tiếp liên kết với hợp tác xã xoài cát Hòa Lộc để sản xuất "xoài cát lát đông lạnh" nhằm xuất khẩu sang Hàn Quốc, Nhật Bản và Hồng Kông.

Giống xoài chủ lực của Việt Nam hiện nay là cát Hòa Lộc. Xoài cát Hòa Lộc đã được Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp giấy chứng nhận đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa. Đồng thời năm 2012, HTX Hòa Lộc tổ chức sản xuất theo GAP, với 20,73 ha được chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGAP. Cũng trong năm 2012, xoài cát Hòa Lộc được cấp chứng chỉ quốc gia về chỉ dẫn địa lý. Đến năm 2014, người nông dân sản xuất với quy trình cao hơn và được chứng nhận GlobalGAP. Sau khi được chứng nhận GAP, sản phẩm này được xuất khẩu sang các thị trường như: Trung Quốc, Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc, Canada, Nga... và tiêu thụ nội địa ở Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội.

### **III. Những khó khăn trong việc xuất khẩu xoài**

Xoài cát Hòa Lộc là xoài chủ lực của Việt Nam. Tuy nhiên, xoài cát Hòa Lộc sản lượng quá ít, giá thành cao. Một vài vùng xây dựng mô hình GlobalGAP, VietGAP, nhưng việc tiêu thụ vẫn gặp khó, nhiều mô hình đang bế tắc vì chi phí đạt chứng nhận cao, giá bán không tương xứng.

Xoài cát Hòa Lộc quá đắt khi bán trên thị trường trong nước, cũng như xuất khẩu. Trong khi, xoài Ấn Độ, Thái Lan, Trung Quốc... chỉ có giá từ 20.000-30.000 đồng/kg; còn xoài cát Hòa Lộc lại có giá từ 50.000-90.000 đồng/kg. Trái xoài của các nước giá thấp, độ đồng đều cao, trái lớn vừa phải và rất dễ ăn. Xoài cát Hòa Lộc của chúng ta giá cao, thường dư nước, trái to... cho nên người dân một số nước không chuộng...



Ngoài ra, ở Việt Nam dù xoài Cát Hòa Lộc được đánh giá ngon, dạng trái đẹp, vỏ vàng, mỏng nhưng thị hiếu tiêu dùng các nước nhập khẩu là thích xoài có vỏ từ vàng đến đỏ như vỏ táo tây, thế nên các giống xoài từ Úc, Israel... có màu vỏ bắt mắt hơn. Cát Hòa Lộc năng suất kém, thịt mềm, thời gian tồn trữ ngắn, vỏ mỏng nên chuyên chở, bảo quản kém hơn.

Chúng ta cũng chưa có chiến lược phát triển, xúc tiến thương mại như một số nước để đưa trái xoài ra thế giới. Philippines có chiến lược phát triển xoài tra thị trường thế giới, là chương trình trọng điểm cấp quốc gia, nông dân toàn quốc áp dụng, trồng giống xoài ngon nhất, đạt chuẩn thu mua giá cao gần gấp đôi so với không đạt GAP. Hiện xoài trở thành “quốc quả” của Philippines, xuất khẩu sang nhiều nước. Thái Lan cũng triển khai chương trình GAP trên xoài với mục tiêu xuất qua Nhật, Úc...

Đối với xoài Việt Nam, chúng ta chỉ trồng chuyên canh tại một số địa phương, còn lại 95% diện tích xoài là vườn cây hỗn hợp (trồng chung với cây khác). Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến năng suất thấp, tuy sản lượng xoài đạt khá hơn nhưng xoài cùng kích cỡ, màu sắc, trọng lượng rất ít nên chỉ tiêu thụ trong nước, việc xuất khẩu không đáng kể. Ngoài ra còn có thực trạng cây giống kém, trồng quản canh nên chất lượng không cao, tiêu thụ khó. Một hạn chế nữa là canh tác xoài hiện nay còn sử dụng nhiều phân hóa học, ít dùng phân hữu cơ. Thuốc bảo vệ thực vật dùng rất nhiều loại và rất đa dạng, nhà vườn có thể sử dụng 8-10 loại thuốc phun.

Các tỉnh có lợi thế phát triển xoài theo hướng hàng hóa lớn theo tiêu chuẩn VietGAP như Đồng Nai, Đồng Tháp, Tiền Giang, Vĩnh Long, An Giang, Hậu Giang, Khánh Hòa... cần xác định vùng trồng, tổ chức nghiên cứu, so sánh các giống xoài nhập nội để chọn giống phù hợp, đồng thời loại bỏ những giống không nên trồng. Xây dựng quy trình kỹ thuật thâm canh, quy trình xử lý ra hoa trái vụ, công nghệ thu hoạch, bảo quản, chế biến... Từ đó phổ biến rộng cho từng nhà vườn.

## CHƯƠNG III TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU XOÀI TẠI ÚC

### I. Tình hình sản xuất

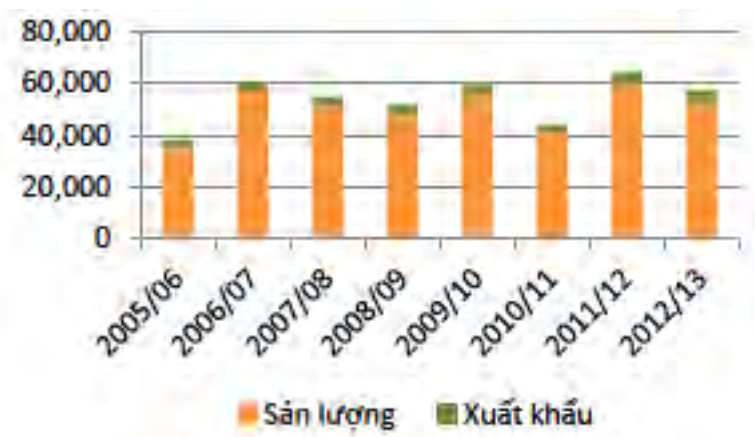
#### 1. Sản lượng

Tổng sản lượng xoài Úc bán trên thị trường dao động từ năm này sang năm khác, tùy vào điều kiện thời tiết và mùa vụ, song sản lượng bình quân trên thị trường trong vòng năm năm qua là khoảng 53.500 tấn. Theo ước tính, sản lượng xoài của Úc đang gia tăng ở mức 4% mỗi năm và sẽ tiếp tục gia tăng trong thời gian tới. Sản lượng xoài của Úc hiện chỉ chiếm chưa đến 0,2% tổng sản lượng xoài thế giới.

Tổng giá trị sản xuất tính tại cổng trang trại là khoảng 140 AUD triệu mỗi năm.

95% xoài của Úc được trồng ở vùng Bắc Úc và Queensland. Trước đây, xoài chủ yếu được trồng ở Queensland, nhưng trong những năm gần đây sản lượng của Bắc Úc đã tương đương với sản lượng của Queensland. 5% còn lại được trồng ở Tây Úc, New South Wales, Victoria và Nam Úc.

**Sản lượng xoài Úc từ năm 2005/06 – 2012/13**



# Dự báo sản lượng đưa ra thị trường trong mùa xoài 2015/2016

2015/2016 FORECAST — DISPATCH TO THE MARKETS  
 UPDATED 21 DECEMBER 2015

LAST WEEK'S DISPATCHED TRAY VOLUMES  
 FROM THE NT, WA AND QLD: 301,000

## DARWIN (Estimated Crop Volume 1.7 million trays)

WEEK BEG	31 AUG	7 SEP	14 SEP	21 SEP	28 SEP	5 OCT	12 OCT	19 OCT	26 OCT	2 NOV	9 NOV	16 NOV	23 NOV	30 NOV	7 DEC	14 DEC	21 DEC	28 DEC	4 JAN	11 JAN	18 JAN	25 JAN	1 FEB	8 FEB	15 FEB	22 FEB	29 FEB
KP	9%	10%	19%	16%	4%	4%	1%	1%	9%	14%	7%	5%	1%														
R2E2	5%	6%	12%	10%	8%	9%	1%	10%	16%	7%	8%	5%	3%														
CALYPSO				1%	6%	7%	6%					28%	17%	17%	14%	4%											
OTHER	10%	11%	25%	18%	10%	7%		1%	10%	5%		1%		2%													
VOLUME*	125k	147k	160k	242k	97k	99k	27k	45k	160k	101.5k	101k	118k	46k	53k	25k	5k											

## KATHERINE/MATARANKA (Estimated Crop Volume 1.4 million trays)

WEEK BEG	31 AUG	7 SEP	14 SEP	21 SEP	28 SEP	5 OCT	12 OCT	19 OCT	26 OCT	2 NOV	9 NOV	16 NOV	23 NOV	30 NOV	7 DEC	14 DEC	21 DEC	28 DEC	4 JAN	11 JAN	18 JAN	25 JAN	1 FEB	8 FEB	15 FEB	22 FEB	29 FEB
KP				4%	8%	11%	14%	15%	2%	5%	15%	12%	11%	3%													
R2E2						1%	7%	6%	15%	7%	1%	33%	28%	2%													
CALYPSO					2%	5%	2%	6%	18%	5%	6%	6%	9%	16%	4%	21%											
HONEY GOLD											8%	12%	30%	20%	15%	15%											
OTHER														37%	43%	20%											
VOLUME*				26k	50k	84k	98.3k	115k	80k	55k	133k	139k	213k	141k	70k	60k											

## KUNUNURRA (Estimated Crop Volume 123K trays)

WEEK BEG	31 AUG	7 SEP	14 SEP	21 SEP	28 SEP	5 OCT	12 OCT	19 OCT	26 OCT	2 NOV	9 NOV	16 NOV	23 NOV	30 NOV	7 DEC	14 DEC	21 DEC	28 DEC	4 JAN	11 JAN	18 JAN	25 JAN	1 FEB	8 FEB	15 FEB	22 FEB	29 FEB
KP					50%	50%																					
R2E2								25%	25%	25%	25%																
OTHER										100%																	
VOLUME*					10k	13k		20k	20k	30k	30k																

## BURDEKIN/BOWEN (Estimated Crop Volume 900K trays)

WEEK BEG	31 AUG	7 SEP	14 SEP	21 SEP	28 SEP	5 OCT	12 OCT	19 OCT	26 OCT	2 NOV	9 NOV	16 NOV	23 NOV	30 NOV	7 DEC	14 DEC	21 DEC	28 DEC	4 JAN	11 JAN	18 JAN	25 JAN	1 FEB	8 FEB	15 FEB	22 FEB	29 FEB
KP										2%	11%	15%	18%	17%	21%	12%	4%										
R2E2									3%	9%	5%	10%	16%	17%	25%	14%	1%										
HONEY GOLD															5%	38%	38%	19%									
OTHER														11%	89%												
VOLUME*									20k	55k	74k	113k	161k	165k	231k	185k	47k	12k									

## MAREEBA/DIMBULAH (Estimated Crop Volume 2.4 million trays)

WEEK BEG	31 AUG	7 SEP	14 SEP	21 SEP	28 SEP	5 OCT	12 OCT	19 OCT	26 OCT	2 NOV	9 NOV	16 NOV	23 NOV	30 NOV	7 DEC	14 DEC	21 DEC	28 DEC	4 JAN	11 JAN	18 JAN	25 JAN	1 FEB	8 FEB	15 FEB	22 FEB	29 FEB
KP														2%	1%	5%	10%	15%	36%	21%	10%						
R2E2															4%	3%	5%	10%	21%	21%	21%	15%					
CALYPSO															1%	1%	21%	36%	25%	10%	5%						
HONEY GOLD															1%	1%	11%	11%	21%	22%	22%	11%					
KEITT																							5%	15%	25%	35%	20%
OTHER																							5%	15%	30%	30%	20%
VOLUME*														13k	22k	48k	210k	356k	492k	360k	237k	105k	75k	117k	162k	136k	84k

## SOUTH EAST QLD (Estimated Crop Volume 320K trays)

WEEK BEG	31 AUG	7 SEP	14 SEP	21 SEP	28 SEP	5 OCT	12 OCT	19 OCT	26 OCT	2 NOV	9 NOV	16 NOV	23 NOV	30 NOV	7 DEC	14 DEC	21 DEC	28 DEC	4 JAN	11 JAN	18 JAN	25 JAN	1 FEB	8 FEB	15 FEB	22 FEB	29 FEB
KP															2%	5%	8%	15%	24%	19%	19%	8%					
R2E2															2%	5%	5%	22%	21%	15%	15%	15%					
CALYPSO																			20%	20%	20%	20%	20%				
HONEY GOLD																		10%	10%	20%	20%	20%	20%				
KEITT																								25%	25%	25%	25%
OTHER																							20%	20%	20%	20%	20%
VOLUME*															3k	9k	13k	42k	55k	53k	55k	41k	14k	14k	8k	8k	

\*BLACK - Actual weekly volume of trays despatched from the region across all varieties  
 \*RED - Forecast weekly volumes of trays despatched from the region across all varieties

## Các vùng trồng xoài của Úc



### **2. Giống xoài**

Các giống xoài chính tại Úc gồm: Kensington Pride (65%), Calypso (20%), R2E2 (6%), Honey Gold (4%) và Keitt (3%). Ngoài ra còn các giống xoài muộn gồm: Palmer, Kent, Pearl và Brooks.

### **3. Mùa xoài**

Mùa thu hoạch xoài bắt đầu từ Bắc Úc và Tây Úc vào tháng Chín, tiếp theo là vùng nhiệt đới khô của Queensland (Townsville/Burdekin/Bowen) vào giữa tháng Mười một, Mareeba/Dimbulah vào đầu tháng Mười hai, trung tâm Queensland vào cuối tháng Mười hai, và Đông Nam Queensland và Bắc New South Wales vào tháng Một.

### Mùa thu hoạch theo khu vực trồng

Khu vực	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Darwin (Bắc Úc)									Blue	Blue	Blue	
Kununurra (Tây Úc)									Orange	Orange	Orange	
Katherine (Bắc Úc)										Yellow	Yellow	
Burdekin/Bowen (Queensland)											Blue	Blue
Mareeba/Dimbulah (Queensland)	Green	Green									Green	Green
Carnarvon (Tây Úc)	Red	Red										Red
Bundaberg (Queensland)	Purple	Purple	Purple									
Northern (NSW)	Cyan	Cyan	Cyan									
Gingin (Tây Úc)	Red	Red	Red									

### Mùa thu hoạch theo giống

Giống	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Kensington Pride	Blue	Blue	Blue						Blue	Blue	Blue	Blue
Calypso	Orange	Orange	Orange							Orange	Orange	Orange
R2E2	Yellow	Yellow									Yellow	Yellow
Honey Gold	Blue	Blue	Blue								Blue	Blue
Palmer	Green	Green	Green									
Keitt	Red	Red	Red									
Kent	Purple	Purple	Purple									
Pearl		Brown										
Brooks		Red	Red									

## II. Tình hình tiêu thụ

### 1. Giá cả

### Giá xoài trong tuần cuối tháng 11/2015

Ausmarket shall not be liable to any party in respect to any loss or damage arising from the reliance on this information. The information contained in this Market Report is provided as a guide only and should not be regarded as a record of every sale from every Market.

Weekly Mango prices for the week ending Friday 20 November 2015

Species/Variety/Tonnes	Market	StateRegion	Pack	Price Range			
				Low	High	Best	Avg
MANGOES,Calypso		MLB Y	SLTray	30.00	38.00	38.00	34.60
Calypso,No1		SYD Y	SLTray	20.00	30.00	30.00	25.67
Calypso,No2		SYD Y	SLTray	12.00	24.00	24.00	18.00
Honey Gold,Extra		SYD Y	SLTray	35.00	50.00	50.00	40.83
Honey Gold,No2		SYD Y	18LCtn	24.00	30.00	30.00	27.00
Kensington Pride		ADL Y	18LCtn	30.00	40.00	40.00	37.00
Kensington Pride		ADL Y-Katherine	18LCtn	30.00	55.00	55.00	41.50
Kensington Pride,Extra		MLB Y	SLTray	40.00	45.00	45.00	40.50
Kensington Pride,Extra		SYD Y	SLTray	34.00	40.00	45.00	38.00
Kensington Pride,No1		MLB Y	18LCtn	30.00	35.00	40.00	32.50
Kensington Pride,No1,ExLarge <14		MLB Y	SLTray	30.00	35.00	40.00	32.50
Kensington Pride,No1,ExLarge <14		SYD Q	SLTray	20.00	34.00	34.00	28.40
Kensington Pride,No1,ExLarge <14		SYD Y	SLTray	20.00	34.00	34.00	28.40
Kensington Pride,No1,ExLarge <14	458.79	BRS Q	SLTray	35.00	45.00	50.00	38.70
Kensington Pride,No1,ExLarge <14		BRS Y	SLTray	35.00	45.00	50.00	38.70
Kensington Pride,No1, Large 14-16		MLB Y	SLTray	30.00	35.00	40.00	32.50
Kensington Pride,No1, Large 14-16		SYD Q	SLTray	20.00	36.00	38.00	29.20
Kensington Pride,No1, Large 14-16		SYD Y	SLTray	20.00	36.00	38.00	29.20
Kensington Pride,No1, Large 14-16		BRS Q	SLTray	35.00	45.00	55.00	40.00
Kensington Pride,No1, Large 14-16		BRS Y	SLTray	35.00	45.00	55.00	40.00
Kensington Pride,No1, Medium 18-20		MLB Y	SLTray	30.00	35.00	40.00	32.50
Kensington Pride,No1, Medium 18-20		SYD Q	SLTray	20.00	36.00	38.00	29.20
Kensington Pride,No1, Medium 18-20		SYD Y	SLTray	20.00	36.00	38.00	29.20
Kensington Pride,No1, Medium 18-20		BRS Q	SLTray	35.00	45.00	50.00	40.00
Kensington Pride,No1, Medium 18-20		BRS Y	SLTray	35.00	45.00	50.00	40.00
Kensington Pride,No1, Small >20		MLB Y	SLTray	30.00	35.00	40.00	32.50
Kensington Pride,No1, Small >20		SYD Q	SLTray	18.00	30.00	30.00	25.40
Kensington Pride,No1, Small >20		SYD Y	SLTray	18.00	30.00	30.00	25.40
Kensington Pride,No1, Small >20		BRS Q	SLTray	25.00	40.00	45.00	31.20
Kensington Pride,No1, Small >20		BRS Y	SLTray	25.00	40.00	45.00	31.20
Kensington Pride,No1, Unspecified		ADL Y	SLTray	35.00	50.00	50.00	45.50
Kensington Pride,No1, Unspecified		ADL Q	SLTray	40.00	50.00	50.00	48.33
Kensington Pride,No1, Unspecified		ADL Y-Katherine	SLTray	40.00	50.00	50.00	45.00
Kensington Pride,No2		ADL Y	18LCtn	28.00	30.00	30.00	29.00
Kensington Pride,No2		MLB Y	18LCtn	25.00	30.00	30.00	27.50
Kensington Pride,No2		SYD Q	18LCtn	20.00	30.00	30.00	25.00
Kensington Pride,No2		SYD Y	18LCtn	20.00	30.00	30.00	25.00
Kensington Pride,No2		BRS Q	18LCtn	30.00	36.00	45.00	33.00
Kensington Pride,No2		BRS Y	18LCtn	30.00	36.00	45.00	33.00
Kensington Pride,No2		ADL Y	SLTray	30.00	40.00	40.00	35.00
Kensington Pride,No2		MLB Y	SLTray	10.00	30.00	30.00	22.00
Kensington Pride,No2		SYD Q	SLTray	12.00	26.00	30.00	18.30
Kensington Pride,No2		SYD Y	SLTray	12.00	26.00	30.00	18.30
Kensington Pride,No2		BRS Q	SLTray	20.00	30.00	30.00	25.00
Kensington Pride,No2		BRS Y	SLTray	20.00	30.00	30.00	25.00
Kensington Pride,No2		ADL Y-Katherine	SLTray	30.00	30.00	30.00	30.00
Kensington Pride,Out of Grade		SYD Y	SLTray	6.00	16.00	16.00	11.00
KSV		MLB Y	18LCtn	90.00	120.00	120.00	104.00
Nam Dok Mai		MLB Y	18LCtn	40.00	55.00	55.00	46.00
R2E2		MLB Y	18LCtn	35.00	40.00	40.00	37.50
R2E2		MLB Y	SLTray	30.00	45.00	45.00	39.50
R2E2, Large 8-10		BRS Q	SLTray	30.00	40.00	45.00	36.88
R2E2, Large 8-10		BRS Y	SLTray	30.00	40.00	45.00	36.88
R2E2, Extra		SYD Q	SLTray	20.00	40.00	40.00	32.60
R2E2, Extra		SYD Y	SLTray	20.00	40.00	40.00	32.60
R2E2,No1,ExLarge <8		SYD Q	SLTray	26.00	36.00	36.00	31.50
R2E2,No1,ExLarge <8		SYD Y	SLTray	26.00	36.00	36.00	31.50
R2E2,No1, Large 8-10		SYD Q	SLTray	24.00	36.00	36.00	30.40
R2E2,No1, Large 8-10		SYD Y	SLTray	24.00	36.00	36.00	30.40
R2E2,No1, Large 8-10		BRS Q	SLTray	30.00	40.00	40.00	35.00
R2E2,No1, Large 8-10		SYD Y	SLTray	24.00	36.00	36.00	30.40
R2E2,No1, Large 8-10		BRS Q	SLTray	30.00	40.00	40.00	35.00

Giá xoài được cập nhật thường xuyên theo tuần và theo ngày tại trang web:  
<http://www.industry.mangoes.net.au/market-prices/>

Thường thì giá xoài thuận vụ giá chỉ ở mức 15-30 AUD/thùng (5-7 kg). Còn người Việt tại Bắc Úc biết cách xử lý ra trái sớm hơn vào đầu vụ nên bán được 50-70 AUD/thùng.

## ***2. Tiêu thụ ở trong nước***

Khoảng 90% sản lượng xoài Úc được tiêu thụ trong nước. Trong số này, 95% được bán dưới dạng quả tươi, chỉ 5% qua chế biến.

Các chuỗi cung cấp truyền thống dựa vào trái cây tươi được vận chuyển thông qua hệ thống chợ đầu mối trung tâm rồi đến các nhà bán lẻ độc lập và siêu thị. Tuy nhiên, việc cung cấp trực tiếp cho các siêu thị từ các vườn trồng/cơ sở đóng góp đến thẳng các trung tâm phân phối siêu thị ngày càng tăng.

Hiện nay khoảng 60% sản lượng tiêu thụ trong nước được bán thông qua các siêu thị và phần còn lại thông qua các cửa hàng rau quả.

Năm 2014, xoài được cung cấp qua các nhà bán lẻ đã tăng 37% về lượng và 31% về tổng giá trị so với mùa xoài năm 2013.

## ***3. Xuất khẩu***

Trong những năm gần đây, Úc xuất khẩu khoảng 8% sản lượng (4.500 - 5.000 tấn/năm), trong đó sang bốn thị trường chính (chiếm 80%) là Hongkong (2012/13: 1.932 tấn), New Zealand (2012/13: 595 tấn), Singapore (2012/13: 570 tấn) và Các tiểu vương quốc Ả rập thống nhất (UAE) (2012/13: 483 tấn). Tuy nhiên, trong mùa vụ xoài 2014/2015, xuất khẩu xoài tăng tới 30% so với cùng kỳ năm trước, đạt 7.000 tấn, do Úc mở được thị trường Mỹ và Indonesia. Với hai thị trường mới có dân số 600 triệu dân, Úc dự kiến sẽ xuất khẩu khoảng 8.000 – 10.000 tấn trong năm 2016/2017 và kỳ vọng xuất khẩu được 20% sản lượng trong 5 năm tới.

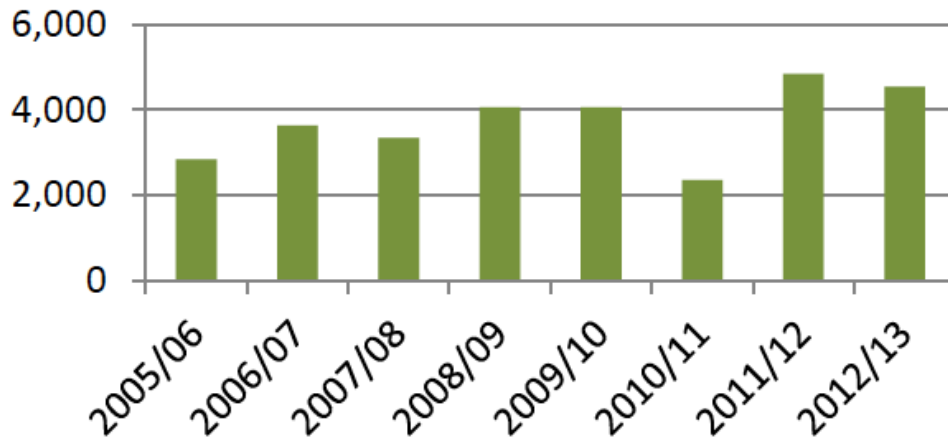
Kim ngạch xuất khẩu xoài trung bình của Úc trong năm 2011/12 và 2012/13 đạt khoảng 16 triệu AUD.

Úc cũng được cấp phép xuất khẩu xoài vào thị trường Trung Quốc từ năm 2011 nhưng số lượng xuất khẩu sang thị trường này còn rất hạn chế.

Hiện nay, Úc đang làm đơn xin xuất khẩu xoài sang Đài Loan và Ấn Độ.

## Xuất khẩu xoài Úc năm 2005/06 – 2012/13

(Đơn vị tính: tấn)



Để thực hiện được điều này, Hiệp hội ngành xoài của Úc đã đưa ra 4 lĩnh vực chính cần được cải thiện để đẩy mạnh xuất khẩu, bao gồm:

1. Gắn kết ngành
2. Sản lượng cung cấp
3. Tính hấp dẫn của thị trường
4. Cải thiện các thủ tục (xin cấp phép xuất khẩu đi các nước khác)

### **4. Nhập khẩu**

Hiện nay, Úc đã cấp phép nhập khẩu xoài tươi từ các nước: Haiti, Ấn Độ, Mexico, Pakistan, Philipines, Đài Loan.

Fiji xin phép nhập khẩu nhưng bị cấm do không đủ thông tin đánh giá rủi ro.

Các nước đang được xem xét là Indonesia, Việt Nam, Thái Lan, và Brazil.

Nguồn cung từ các nước này đa phần là ngược mùa thu hoạch của Úc và giống xoài của các nước này không phải là giống quen thuộc của người Úc. Tuy nhiên, khi mùa sản xuất của Úc được mở rộng nhiều khả năng sẽ có sự chồng chéo nguồn cung cho thị trường. Ngoài ra, việc có nhiều nước nhập khẩu xoài vào Úc sẽ gia tăng sự cạnh tranh tại thị trường.

Sản phẩm xoài chế biến không bị hạn chế nhập khẩu vào Úc dưới dạng nước ép, xay nhuyễn và các sản phẩm đóng hộp.

### Mùa xoài của các nước nhập khẩu và dự kiến nhập khẩu vào Úc

Nước	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Úc												
Ấn Độ												
Đài Loan												
Philippines												
Mexico												
Pakistan												
Fiji												
Haiti												
Indonesia												
Thái Lan												
Brazil												
Việt Nam												

### III. Xu hướng phát triển, thị hiếu người tiêu dùng

Xoài là loại hoa quả được yêu thích tại Úc và thường được ăn tươi. Dựa vào số liệu năm 2012/2013, hàng năm trung bình 1 người Úc tiêu thụ khoảng 2,2kg xoài.

Hiện nay, ngành công nghiệp xoài Úc triển khai chiến dịch tiếp thị mang tên “Ăn xoài Úc” nhằm mục tiêu tăng việc sử dụng xoài thường xuyên hơn trong các bữa ăn hàng ngày như dùng xoài để chế biến món chính, salad, hay là đồ uống.

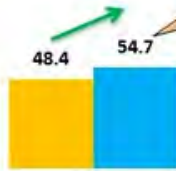
Một nghiên cứu về thói quen tiêu dùng được thực hiện 2013/14 chỉ ra rằng:

- Hơn 500.000 hộ gia đình rất thích xoài và thường xuyên mua xoài;
- 66% người Úc mua xoài;
- 56% người Úc mua xoài ít nhất 1 tháng 1 lần hoặc thường xuyên hơn;
- 67% quyết định mua xoài được thực hiện ngay tại điểm bán hàng;
- Động lực chính mua xoài là do chất lượng và giá cả;
- Bày biện tại gian hàng là yếu tố quan trọng;
- Màu sắc, hương thơm và độ rắn chắc được coi là những yếu tố quan trọng nhất của trái xoài có chất lượng cao;
- 87% người mua xoài nói rằng họ mua để ăn tươi cho bản thân họ;
- Nữ giới trưởng thành là người trong gia đình hay mua xoài nhất chiếm 84% và nam giới trưởng thành được xếp thứ hai, chiếm 74%.

# Mangoes – Consumer Metrics

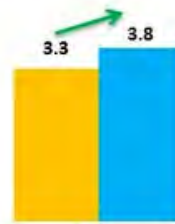
AUS | T. Mangoes

  
How many Households buy?

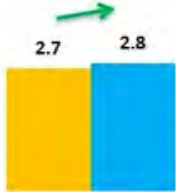


Approximately 500k additional households

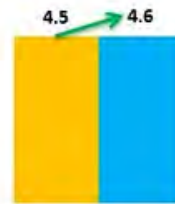
  
How often do they buy (occasions)?



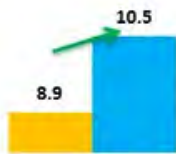
  
How many (units) do they buy per occasion?



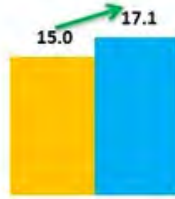
  
How much do they spend per occasion?



  
How many (Units) do they buy per season?

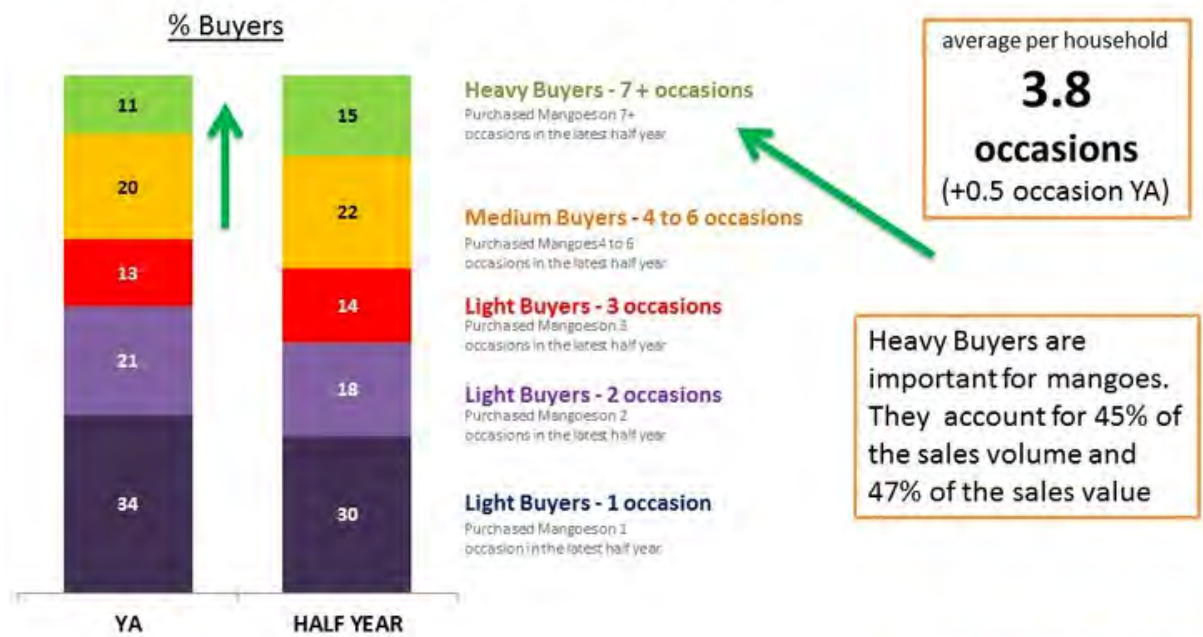


  
How much (\$) do they spend per season?



Base Data Source: Nielsen Homescan

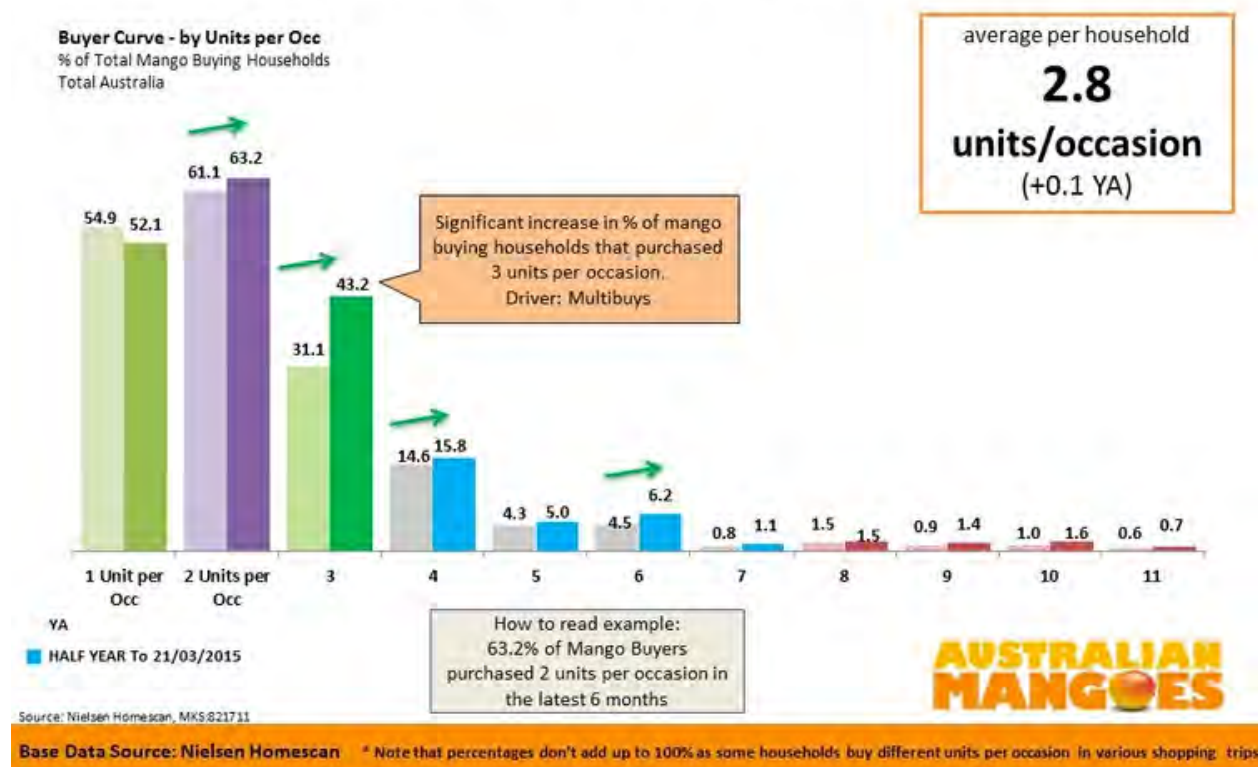
# Households buying on more occasions during the season



**AUSTRALIAN MANGOES**

Base Data Source: Nielsen Homescan

## Households buying more mangoes at each occasion during the season



#### IV. Hệ thống và quy trình sản xuất và tiếp thị

Ngành công nghiệp xoài hiện đang đầu tư từ 400.000 đến 500.000 AUD (2013/14: 458.836 AUD) từ thuế ngành hàng năm để tài trợ cho các hoạt động tiếp thị và xúc tiến bán hàng. Với các khoản hỗ trợ này, ngành công nghiệp xoài đã triển khai các hoạt động nghiên cứu khách hàng và nghiên cứu thị trường để xây dựng các kế hoạch tiếp thị và xúc tiến bán hàng phù hợp.

Ngoài khoản đầu tư của ngành, các nhà tiếp thị và bán lẻ cũng đầu tư vào nghiên cứu khách hàng, và các hoạt động xúc tiến phát triển thị trường.

Các nhà xuất khẩu xoài của Úc cũng tiến hành các hoạt động tiếp thị sản phẩm đến khách hàng (các nhà nhập khẩu và bán buôn) tại các thị trường xuất khẩu để tăng lượng xuất khẩu.

#### V. Các qui định thâm nhập thị trường

Úc là một trong những nước có các qui định về kiểm dịch ngặt nghèo nhất trên thế giới. Úc đã xây dựng khuôn khổ chính sách về an toàn sinh học nhằm bảo vệ nền nông nghiệp trước những rủi ro do côn trùng có hại xâm nhập và phát tán.

Tiến trình phân tích rủi ro nhập khẩu (IRA) là một phần quan trọng trong chính sách an toàn sinh học của Úc. Trước khi cân nhắc việc cho phép nhập khẩu một sản phẩm mới, việc phân tích rủi ro nhập khẩu được tiến hành một cách chính thức. Nếu phát hiện có nguy cơ rủi ro, các biện pháp kiểm soát rủi ro sẽ được đề xuất để làm giảm thiểu rủi ro ở mức có thể kiểm soát được, trong trường hợp không thể giảm thiểu nguy cơ rủi ro, sản phẩm mới sẽ không được cấp phép nhập khẩu vào nước Úc.

Trong quá trình phân tích rủi ro nhập khẩu, Bộ Nông nghiệp Úc sử dụng các chuyên gia về khoa học và kỹ thuật và các tư vấn gia cùng các bên có liên quan để đánh giá và đề xuất các biện pháp kiểm dịch động thực vật. Bộ Nông nghiệp dựa trên báo cáo của các chuyên gia sẽ quyết định việc cấp phép hoặc không cấp phép nhập khẩu và chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro phù hợp.

Theo quy định của phía Úc, trước khi cho phép nhập khẩu mặt hàng hoa quả tươi, chuyên gia Úc phải tiến hành kiểm tra, khảo sát vùng trồng, cơ sở đóng gói, cũng như làm việc với các đơn vị quản lý tại địa phương về các nội dung liên quan đến quản lý dịch hại tại vườn trồng và tiềm năng xuất khẩu sản phẩm.

Dựa trên các kết quả báo cáo của chuyên gia, Bộ Nông nghiệp Úc sẽ cấp phép nhập khẩu với các điều kiện xử lý côn trùng có hại phù hợp. Do vậy, mỗi nước nhập khẩu vào Úc phải tuân thủ các điều kiện khác nhau.

## **1. Quy định đối với xoài nhập khẩu từ Haiti**

Đối với xoài nhập khẩu từ Haiti phải có chứng nhận kiểm dịch do cơ quan kiểm dịch Mỹ cấp (USDA). Giấy chứng nhận kiểm dịch do cơ quan kiểm dịch Haiti cấp không được công nhận.

Điều kiện xử lý là để trong phòng lạnh ở nhiệt độ  $0^{\circ}\text{C} \pm 1^{\circ}\text{C}$  liên tục ít nhất trong vòng 14 ngày.

Quy định chi tiết xem tại:

[http://apps.daff.gov.au/icon32/asp/ex\\_casecontent.asp?intNodeId=8941872&intCommodityId=6241&Types=none&WhichQuery=Go+to+full+text&intSearch=1&LogSessionID=0](http://apps.daff.gov.au/icon32/asp/ex_casecontent.asp?intNodeId=8941872&intCommodityId=6241&Types=none&WhichQuery=Go+to+full+text&intSearch=1&LogSessionID=0)

## **2. Quy định đối với xoài nhập khẩu từ Ấn Độ**

Xoài nhập khẩu từ Ấn Độ phải được xử lý bằng hình thức nhiệt hơi (VHT) ở các mức như sau:

- Tối thiểu 30 phút ở nhiệt độ 46,5°C; hoặc
- Tối thiểu 20 phút ở nhiệt độ 47,5°C.

Quy định chi tiết xem tại:

[http://apps.daff.gov.au/icon32/asp/ex\\_casecontent.asp?intNodeId=9053334&intCommodityId=6241&Types=none&WhichQuery=Go+to+full+text&intSearch=1&LogSessionID=0](http://apps.daff.gov.au/icon32/asp/ex_casecontent.asp?intNodeId=9053334&intCommodityId=6241&Types=none&WhichQuery=Go+to+full+text&intSearch=1&LogSessionID=0)

### **3. Quy định đối với xoài nhập khẩu từ Mexico**

Xoài nhập khẩu từ Mexico phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Xử lý nhúng nước nóng (HWDT); hoặc
- Có giấy chứng nhận xoài được xuất khẩu từ vùng không có bệnh dịch.

Đối với hình thức xử lý nước nóng, phải đảm bảo nhúng xoài sâu ít nhất 10cm so với mặt nước nóng ở nhiệt độ 46,1°C hoặc cao hơn với các khoảng thời gian tối thiểu như sau:

- 75 phút với xoài có trọng lượng dưới 500g;
- 90 phút với xoài có trọng lượng từ 500-700g;
- 110 phút với xoài có trọng lượng từ 701-900g.

Một số bang của Mexico được cấp giấy chứng nhận là vùng không có dịch bệnh sẽ không cần phải xử lý nhúng nước nóng như ở trên. Các vùng này bao gồm: Sonora, Baja California Sur, Chihuahua, và 5 vùng thuộc bang Sinaloa (Ahome, El Fuerte, Choix, Guasave và Sinaloa).

Quy định chi tiết xem tại:

[http://apps.daff.gov.au/icon32/asp/ex\\_casecontent.asp?intNodeId=8940044&intCommodityId=6241&Types=none&WhichQuery=Go+to+full+text&intSearch=1&LogSessionID=0](http://apps.daff.gov.au/icon32/asp/ex_casecontent.asp?intNodeId=8940044&intCommodityId=6241&Types=none&WhichQuery=Go+to+full+text&intSearch=1&LogSessionID=0)

### **4. Quy định đối với xoài nhập khẩu từ Pakistan**

Xoài nhập khẩu từ Pakistan phải xử lý nhúng nước nóng hoặc chiếu xạ.

Đối với hình thức xử lý nước nóng, phải đảm bảo nhúng xoài sâu ít nhất 10cm so với mặt nước nóng ở nhiệt độ 46,1°C hoặc cao hơn với các khoảng thời gian tối thiểu như sau:

- 75 phút với xoài có trọng lượng dưới 500g;
- 90 phút với xoài có trọng lượng từ 500-700g;
- 110 phút với xoài có trọng lượng từ 701-900g.

Đối với hình thức xử lý chiếu xạ phải đảm bảo liều chiếu xạ tối thiểu là 400 Gy và tối đa là 1 kGy.

Quy định chi tiết xem tại:

[http://apps.daff.gov.au/icon32/asp/ex\\_casecontent.asp?intNodeId=9084320&intCommodityId=6241&Types=none&WhichQuery=Go+to+full+text&intSearch=1&LogSessionID=0](http://apps.daff.gov.au/icon32/asp/ex_casecontent.asp?intNodeId=9084320&intCommodityId=6241&Types=none&WhichQuery=Go+to+full+text&intSearch=1&LogSessionID=0)

### **5. Quy định đối với xoài nhập khẩu từ Philippines**

Chỉ có một số vùng trồng của Philippines được phép xuất khẩu xoài sang Úc, bao gồm Guimaras Island, Samal Island, và Davao del Sur.

Xoài nhập khẩu từ các vùng này phải được xử lý bằng hình thức nhiệt hơi ở nhiệt độ 46°C trở lên trong vòng tối thiểu là 10 phút.

Quy định chi tiết xem tại:

[http://apps.daff.gov.au/icon32/asp/ex\\_casecontent.asp?intNodeId=8940013&intCommodityId=6241&Types=none&WhichQuery=Go+to+full+text&intSearch=1&LogSessionID=0](http://apps.daff.gov.au/icon32/asp/ex_casecontent.asp?intNodeId=8940013&intCommodityId=6241&Types=none&WhichQuery=Go+to+full+text&intSearch=1&LogSessionID=0)

### **6. Quy định đối với xoài nhập khẩu từ Đài Loan**

Xoài nhập khẩu từ Đài Loan phải được xử lý bằng hình thức nhiệt hơi ở nhiệt độ 46,5°C hoặc cao hơn trong vòng tối thiểu là 30 phút.

Quy định chi tiết xem tại:

[http://apps.daff.gov.au/icon32/asp/ex\\_casecontent.asp?intNodeId=8999424&intCommodityId=6241&Types=none&WhichQuery=Go+to+full+text&intSearch=1&LogSessionID=0](http://apps.daff.gov.au/icon32/asp/ex_casecontent.asp?intNodeId=8999424&intCommodityId=6241&Types=none&WhichQuery=Go+to+full+text&intSearch=1&LogSessionID=0)

### **7. Quy trình cấp phép đối với xoài nhập khẩu từ Indonesia, Thái Lan và Việt Nam**

Indonesia nộp đơn xin cấp phép nhập khẩu xoài vào Úc từ năm 2011 cho

xoài trồng ở hai tỉnh Đông và Tây Java.

Thái Lan nộp đơn từ năm 2011 và đến năm 2012 nộp yêu cầu cấp phép mới với hình thức là chiếu xạ.

Việt Nam nộp đơn xin cấp phép từ năm 2009. Tháng 2/2015, Việt Nam yêu cầu được cấp phép với hình thức xử lý nhiệt hơi hoặc chiếu xạ.

Ngày 1/8/2014, Bộ Nông nghiệp Úc đã chính thức thông báo việc thực hiện phân tích đánh giá rủi ro đối với xoài của Indonesia, Thái Lan, và Việt Nam.

Ngày 28/7/2015, Bộ Nông nghiệp Úc đã thông báo công khai trên mạng cho các bên có liên quan bản dự thảo báo cáo đánh giá rủi ro đối với ba nước này. Báo cáo đã xác định các loại côn trùng có hại đòi hỏi phải có các biện pháp kiểm dịch để quản lý rủi ro. Thời hạn nhận ý kiến đóng góp đến hết ngày 26/8/2015.

Sau khi nhận ý kiến của các bên có liên quan, Bộ Nông nghiệp Úc đã chỉnh sửa và soạn thảo báo cáo cuối cùng. Báo cáo cuối cùng được công khai trên trang web của Bộ Nông nghiệp Úc và thông báo cho các bên có liên quan và Ban thư ký WTO từ tháng 11/2015. Các điều kiện trong báo cáo cuối cùng sẽ là cơ sở để cấp giấy phép nhập khẩu.

Theo bản báo cáo cuối cùng, một số biện pháp kiểm dịch dự kiến sẽ được lựa chọn thực hiện, bao gồm:

- Chiếu xạ để diệt các loại côn trùng sau: mọt xoài, ruồi đục quả, rệp sáp và loại sâu bướm xoài đỏ (red-banded mango caterpillar);
- Xử lý nhiệt hơi để diệt ruồi đục quả;
- Kiểm tra trực quan và các biện pháp khắc phục đối với rệp sáp;
- Tiếp cận hệ thống và kiểm tra trực quan và các biện pháp khắc phục đối với loại sâu bướm xoài đỏ;
- Khu vực không có côn trùng gây hại.

## **CHƯƠNG IV**

### **CÁC GIẢI PHÁP XÚC TIẾN XUẤT KHẨU XOÀI CỦA VIỆT NAM VÀO ÚC**

#### **I. Đáp ứng yêu cầu nhập khẩu của Úc**

Dự kiến xoài xuất khẩu sang Úc phải tuân thủ các quy định như sau:

##### **1. Quy định về vườn trồng**

Xoài xuất khẩu sang Úc phải được thu hoạch ở vườn trồng tiêu chuẩn, được đăng ký và cấp phép bởi Cục Bảo vệ Thực vật.

Các vườn trồng xuất khẩu đã đăng ký phải thực hiện chương trình kiểm soát vườn trồng, ví dụ như áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (GAP) và/hoặc biện pháp phòng trừ IPM (Quản lý dịch hại tổng hợp), kết hợp với các biện pháp vệ sinh vườn trồng phù hợp, có hiệu quả ở các giai đoạn quan trọng để quản lý côn trùng có hại.

Các vườn trồng xuất khẩu đã đăng ký phải được Cục Bảo vệ thực vật kiểm tra và cấp phép và sẽ có số đăng ký để nhận dạng trong quá trình kiểm soát côn trùng có hại tại vườn trồng. Vườn trồng cần lưu giữ các bản ghi chép về các biện pháp kiểm soát để phục vụ việc kiểm tra của Cục Bảo vệ thực vật. Danh sách các vườn trồng và số đăng ký phải gửi cho Bộ Nông nghiệp Úc.

Mỗi vườn trồng vải được cấp một mã nhận dạng riêng nhằm đảm bảo việc truy xuất nguồn gốc trong trường hợp phát hiện thấy có sinh vật gây hại còn sống trước khi xuất khẩu hoặc sau khi kiểm tra hàng tại cửa khẩu đến.

##### **2. Quy định về cơ sở đóng gói và xử lý trước khi xuất khẩu**

Tất cả các khu vực xử lý và đóng gói phải được vệ sinh thường xuyên (hàng ngày phải dọn sạch trái cây bị hỏng, thâm, nám, nhiễm sâu bệnh). Tại các địa điểm này phải có lưới chắn để sinh vật gây hại từ bên ngoài không thể xâm nhập vào bên trong hoặc không thể thâm nhập từ khu vực chưa xử lý sang khu vực đã được xử lý. Trái cây phải được đảm bảo an toàn trong suốt quá trình vận chuyển từ các vườn trồng đến cơ sở xử lý, đóng gói cũng như khi trái cây được bảo quản tại các cơ sở xử lý này.

Các thiết bị xử lý và đóng gói phải có hệ thống lưu trữ dữ liệu hay các bản ghi

để có thể truy xuất nguồn gốc lô hàng được xử lý, đóng gói, kể cả quá trình vận chuyển từ khi được đưa đến các cơ sở xử lý, đóng gói cho đến khi xuất khẩu.

Tất cả các cơ sở xử lý và đóng gói cần phải được đăng ký, kiểm tra và thông qua bởi Cục Bảo vệ thực vật trước khi bắt đầu mỗi vụ thu hoạch. Danh sách các cơ sở đăng ký phải được gửi cho Bộ Nông nghiệp Úc. Danh sách này phải được Cục Bảo vệ thực vật cập nhật thường xuyên.

Cục Bảo vệ thực vật hoặc một cơ quan có thẩm quyền khác chịu trách nhiệm kiểm tra các cơ sở xử lý và đóng gói vào mỗi đầu mùa vụ và có thể kiểm tra giữa mùa vụ nếu thấy cần thiết, nhằm đảm bảo các cơ sở xử lý và đóng gói được trang bị đầy đủ và hệ thống có thể đáp ứng được các yêu cầu kiểm dịch thực vật của Úc. Việc kiểm tra bao gồm các yêu cầu về đăng ký, các yêu cầu đối với người trồng, quy trình xử lý, đóng gói, đảm bảo an toàn cho trái xoài, lưu giữ và tiến hành các biện pháp kiểm dịch. Khi có yêu cầu, các báo cáo kiểm tra của Cục Bảo vệ thực vật phải được gửi cho Bộ Nông nghiệp Úc.

Các cơ sở xử lý và đóng gói sẽ được yêu cầu xác định từng vườn trồng, cùng với hệ thống số và việc xác định quả xoài nào từ vườn trồng nào, bằng việc đánh dấu mã số đăng ký của mỗi vườn trồng lên thùng các-tông đựng hàng hoặc giá đỡ khối hàng.

Bộ Nông nghiệp Úc sẽ kiểm tra các cơ sở này trước khi chuyển hàng đầu tiên xuất khẩu sang Úc. Hàng năm, Cục Bảo vệ Thực vật sẽ kiểm tra các cơ sở xử lý và đóng gói để gửi báo cáo cho Bộ Nông nghiệp Úc.

### ***3. Quy định về liều lượng chiếu xạ hoặc xử lý nhiệt hơi***

Xử lý bằng hình thức nhiệt hơi (VHT) ở các mức như sau:

- Tối thiểu 30 phút ở nhiệt độ 46,5°C; hoặc
- Tối thiểu 20 phút ở nhiệt độ 47,5°C.

Xử lý chiếu xạ phải đảm bảo liều chiếu xạ tối thiểu là 400 Gy và tối đa là 1 kGy.

### ***4. Quy định về đóng gói và nhãn mác***

Tất cả các thùng đựng xoài xuất khẩu đi Úc không được nhiễm sinh vật gây hại và dính các loại thực vật (như rác, hạt cây). Rác bao gồm đất, mảnh vụn, cành

cây, lá và các loại thực vật khác.

Phải sử dụng bao bì an toàn khi bảo quản trong kho và khi vận chuyển trái cây xuất khẩu sang Úc và phải đáp ứng các điều kiện nhập khẩu chung của Úc đối với xoài tươi.

Trái cây đã được kiểm tra và xử lý phải được đóng trong các thùng các-tông mới. Bao bì đóng gói vải xuất khẩu sang Australia phải đảm bảo hạn chế việc lây nhiễm sinh vật gây hại, kẽ hở hoặc lỗ thoáng phải nhỏ hơn 1,6mm.

Bao bì đóng gói phải làm bằng vật liệu tổng hợp hoặc đã qua xử lý ở mức độ cao nếu được làm bằng vật liệu thực vật. Bao bì đóng gói làm bằng vật liệu thực vật chưa qua xử lý (như rơm) thì không được phép sử dụng.

Bao bì đóng gói làm bằng gỗ phải tuân theo các tiêu chuẩn của Bộ Nông nghiệp Úc. Trong trường hợp bao bì hay kệ hàng làm bằng gỗ sẽ bị kiểm tra và xử lý tại cửa khẩu trừ khi có giấy chứng nhận đã được xử lý theo các phương pháp do Bộ Nông nghiệp Úc phê duyệt.

Tất cả các thùng các-tông phải được dán nhãn, có ghi mã số vườn trồng (nếu áp dụng biện pháp kiểm soát vườn trồng) và mã số hoặc tên của cơ sở xử lý và đóng gói nhằm truy xuất nguồn gốc khi cần.

Mỗi một giá đỡ khối hàng được xác định bằng việc cài/gắn một thẻ đã được đánh số để truy xuất nguồn gốc vườn trồng đã đăng ký. Các giá đỡ khối hàng chỉ được đóng đai an toàn sau khi đã hoàn thành thủ tục kiểm dịch thực vật.

Tình trạng kiểm dịch của trái cây phải được duy trì ở tất cả các khâu như đóng gói, xử lý, bảo quản trong kho và vận chuyển.

### ***5. Quy định về bộ hồ sơ, chứng từ***

Xoài xuất khẩu sang Úc cần có giấy phép nhập khẩu còn giá trị tại thời điểm xoài được nhập khẩu vào Úc. Thông thường nhà nhập khẩu sẽ gửi đơn xin cấp phép đến Bộ Nông nghiệp Úc và Giấy chứng nhận kiểm dịch gốc do Cục Bảo vệ Thực vật cấp. Tất cả các lô hàng được xử lý trước khi xuất khẩu phải có giấy chứng nhận xử lý thương mại kèm theo lô hàng.

### ***6. Quy định về xử lý khi phát hiện côn trùng có hại***

Tất cả các lô hàng xuất khẩu sang Úc phải bảo đảm không có bất kỳ côn trùng có hại còn sống, không có dấu hiệu bệnh dịch, rác, hạt, đất và các loại thực vật khác.

Nếu phát hiện ra các dấu hiệu trên, lô hàng sẽ bị giữ lại tại cửa khẩu và tùy từng loại côn trùng được phát hiện ra, các biện pháp xử lý tương ứng sẽ được chỉ định hoặc hàng sẽ bị tái xuất hoặc tiêu hủy với mọi chi phí do người nhập khẩu chịu.

Với những điều kiện nghiêm ngặt như trên, để xuất khẩu được xoài tươi sang Úc, việc chuẩn bị từ vùng nguyên liệu sản xuất đến sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn của Úc cần được thực hiện một cách nghiêm túc. Các cơ quan chức năng cần hướng dẫn người trồng xoài tuân thủ quy trình an toàn như VietGAP và cao hơn nữa là GlobalGAP. Cần thu hút, khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu tham gia đầu tư dây chuyền công nghệ xử lý, đóng gói, bảo quản, vận chuyển sản phẩm.

Việc phát triển thương hiệu và đăng ký bảo hộ địa danh cho xoài của Việt Nam cũng cần được tiến hành do người tiêu dùng của Úc ngày càng chú ý hơn tới sản phẩm có nguồn gốc rõ ràng. Bên cạnh đó, phương pháp để cung cấp sản phẩm được sản xuất một cách có trách nhiệm với môi trường và xã hội cũng cần được tuân thủ.

## ***7. Dự thảo các điều kiện nhập khẩu***

### **Điều kiện nhập khẩu xoài Việt Nam vào Úc**

Các điều kiện nhập khẩu sau đây được áp dụng đối với xoài nhập khẩu từ Việt Nam. Bộ Nông nghiệp Úc sẽ đánh giá sự phù hợp của việc nhập khẩu so với các điều kiện nhập khẩu.

1. Trước khi nhập khẩu, doanh nghiệp cần có giấy phép nhập khẩu hợp lệ do Bộ Nông nghiệp Úc cấp.

Muốn có giấy phép, doanh nghiệp nhập khẩu cần nộp đơn xin phép nhập khẩu (nếu xin giấy phép trên mạng, bấm “apply now” ở cuối trang web [https://bicon.agriculture.gov.au/BiconWeb4.0/ImportConditions/Conditions?EvaluatableElementId=91493&Path=UNDEFINED&UserContext=External&EvaluationStateId=0e7fed24-ec5a-4ca7-88e9-d0e86977f38f&CaseElementPk=383572&EvaluationPhase=ImportDefinitio  
n](https://bicon.agriculture.gov.au/BiconWeb4.0/ImportConditions/Conditions?EvaluatableElementId=91493&Path=UNDEFINED&UserContext=External&EvaluationStateId=0e7fed24-ec5a-4ca7-88e9-d0e86977f38f&CaseElementPk=383572&EvaluationPhase=ImportDefinitio<br/>n)

2. Xoài phải được sản xuất tại Việt Nam phù hợp với các điều kiện và chương trình có liên quan.

Để chứng minh sự phù hợp với các yêu cầu này, trên giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật (do Cục Bảo vệ Thực vật cấp) phải ghi rõ như sau: *"The fruit in this consignment has been produced in Viet Nam in accordance with the conditions governing entry of fresh mango fruit to Australia and in accordance with the Work Plan 'Export of Irradiated Fresh Fruit from Viet Nam to Australia'."* (dịch là "trái cây trong lô hàng này được sản xuất tại Việt Nam phù hợp với các điều kiện nhập khẩu xoài tươi vào Úc và phù hợp với qui định tại chương trình 'Xuất khẩu hoa quả tươi đã chiếu xạ từ Việt Nam sang Úc').

3. Xoài tươi từ Việt Nam phải được chiếu xạ bắt buộc với liều lượng tối thiểu là 400 Gy tại một cơ sở xử lý được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam phê duyệt.

Liều lượng tối đa không được vượt quá 1 kGy theo các quy định của Luật Tiêu chuẩn Thực phẩm Úc – New Zealand (FSC). FSC được quản lý bởi Cơ quan Tiêu chuẩn Thực phẩm Úc – New Zealand. Luật này có thể xem tại <http://www.foodstandards.gov.au/Pages/default.aspx>

Để chứng minh sự phù hợp với các yêu cầu này, trên giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật phải ghi rõ như sau:

- *"Irradiation at a minimum 400 Gy"* (dịch là: *liều lượng chiếu xạ tối thiểu 400 Gy*)
- Tên và số của cơ sở chiếu xạ
- Ngày chiếu xạ
- Số thùng trong một lô hàng
- Số container và số niêm phong (đối với vận chuyển bằng đường biển)

Và phải có một giấy chứng nhận chiếu xạ chỉ rõ liều lượng chiếu xạ ở mức tối thiểu và tối đa (Dmin và Dmax).

Thông tin liên quan, xem thêm tại trang web của Cơ quan Tiêu chuẩn Thực phẩm Úc – New Zealand:

<http://www.foodstandards.gov.au/Pages/default.aspx>

4. Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật gốc phải đi kèm với mỗi lô hàng và phải được hoàn thành một cách chính xác, xem thông tin trên trang web của Tổ chức Bảo vệ Thực vật Quốc tế (IPPC).
5. Lô hàng không được có côn trùng và bệnh dịch (trừ những loại mà sẽ bị trung hoà sau khi chiếu xạ). Các lô hàng cũng không được lẫn các chất ô nhiễm, bao gồm rác như lá, cành cây, đất, hạt cỏ dại, những mảnh vụn, và các loại thực vật khác.
6. Lô hàng phải được đóng gói an toàn tại gốc trước khi chiếu xạ. Một trong những lựa chọn đóng gói an toàn sau đây phải được sử dụng:
  - Đóng gói trong thùng carton có nắp được đậy chặt và không có lỗ thông hơi
  - Thùng có lỗ thông hơi thì kích cỡ lỗ không quá 1,6 mm và độ dày của lưới không ít hơn 0,16 mm. Hoặc là các lỗ thông hơi có thể được dán lên trên.
7. Bao bì phải được làm từ vật liệu tổng hợp hoặc vật liệu chế biến cao nếu có nguồn gốc thực vật. Bao bì không được làm bằng nguyên liệu thực vật chưa qua chế biến chẳng hạn như rơm.
8. Các thông tin sau đây phải được in trên mỗi thùng:
  - Mã cơ sở xử lý (TFC)
  - Số nhận dạng của cơ sở xử lý (TIN)
9. Sản phẩm đã được xử lý phải được bảo vệ khỏi các côn trùng gây hại trong quá trình đóng gói và sau khi đóng gói, xử lý, lưu kho và vận chuyển giữa các địa điểm. Sản phẩm đã được kiểm tra và chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam phải được duy trì trong điều kiện an toàn để không bị lẫn với trái cây xuất khẩu đi các thị trường khác hoặc để tiêu thụ tại thị trường trong nước.
10. Container phải được kiểm tra bởi cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam trước khi xếp hàng để đảm bảo không có côn trùng và các lỗ thông hơi phải được phủ kín không cho côn trùng xâm nhập.
11. Lô hàng phải được kiểm tra bởi các cán bộ an toàn sinh học tại cảng đến đầu tiên. Không được phép chuyển tiếp bằng đường hàng không hoặc đường bộ (ví dụ chuyển lô hàng bằng đường hàng không hoặc đường bộ trong nước Úc) cho đến khi lô hàng được kiểm dịch thông quan.

12. Nếu bất kỳ vật liệu được phát hiện có nguy cơ rủi ro an toàn sinh học mà không thể xử lý bằng chiếu xạ, lô hàng sẽ bị giữ lại với chi phí do nhà nhập khẩu phải chịu và phải xử lý theo một trong các cách sau:
- Xử lý thích hợp để giải quyết các rủi ro an toàn sinh học, hoặc
  - Xuất khẩu, hoặc
  - Tiêu huỷ
13. Nếu có bất kỳ sự không nhất quán nào của sản phẩm hoặc chứng nhận (có thể là một sự cố hệ thống), sản phẩm sẽ bị giữ lại cho đến khi Đội các dịch vụ nhập khẩu có thể xác định nguyên nhân sự cố và đưa ra lời khuyên về các hành động khắc phục phù hợp. Hành động khắc phục tại Úc có thể bao gồm kiểm tra thêm, xử lý, tiêu huỷ, hoặc xuất khẩu.
14. Các lô hàng có giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật mà không được xác nhận một cách chính xác, hoặc trong trường hợp Bộ Nông nghiệp Úc không thấy giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật gốc, sẽ bị giữ lại cho đến khi trình được giấy chứng nhận gốc hoặc điền thông tin chính xác. Bộ Nông nghiệp Úc sẽ chấp nhận giấy chứng nhận sửa đổi một cách phù hợp hoặc giấy chứng nhận được cấp lại (bao gồm cả bản fax hoặc scan truyền trực tiếp đến Bộ Nông nghiệp Úc từ cơ quan có thẩm quyền).
15. Bộ Nông nghiệp Úc có thể rà soát chính sách nhập khẩu bất cứ lúc nào sau khi thương mại bắt đầu hoặc khi tình trạng sâu bệnh và kiểm dịch thực vật tại Việt Nam bị thay đổi.
16. Một khi các yêu cầu an toàn sinh học đã được đáp ứng, các nhà nhập khẩu có trách nhiệm đảm bảo rằng tất cả các thực phẩm nhập khẩu tuân thủ Đạo luật Kiểm soát nhập khẩu thực phẩm năm 1992.

### **Cảnh báo và Thông báo thông tin**

*Các tiêu chuẩn về ghi nhãn và thành phần của tất cả các loại thực phẩm được bán ở Úc được quy định trong Bộ Luật Tiêu chuẩn Thực phẩm Úc - New Zealand.*

*Các nhà nhập khẩu phải có trách nhiệm tuân thủ các luật và đảm bảo thực phẩm nhập khẩu đáp ứng các yêu cầu của Bộ Luật Tiêu chuẩn Thực phẩm và bất kỳ tiêu chuẩn hoặc yêu cầu có liên quan của Úc.*

*Bộ Nông nghiệp giám sát mối nguy cơ an toàn thực phẩm và sự phù hợp với Bộ Luật Tiêu chuẩn Thực phẩm bằng phương tiện của Chương trình Kiểm Tra Thực phẩm*

Nhập khẩu. Thông tin thực phẩm được dẫn chiếu như thế nào trong chương trình này có thể xem tại trang web <http://www.agriculture.gov.au/import/goods/food/inspection-compliance/inspection-scheme>.

Theo Chương trình, thực phẩm có thể bị giữ lại để kiểm tra và thử nghiệm. Việc kiểm tra sẽ bao gồm đánh giá trực quan và đánh giá trên nhãn và cũng có thể bao gồm việc lấy mẫu thực phẩm để xét nghiệm.

Tất cả thực phẩm nhập khẩu được 'giám sát'. Các xét nghiệm áp dụng để giám sát thực phẩm được nêu chi tiết tại <http://www.agriculture.gov.au/import/goods/food/notices>

17. Theo Luật Xác định phí dịch vụ kiểm dịch năm 2005, lệ phí của tất cả các dịch vụ được trả cho Bộ Nông nghiệp. Danh sách tất cả các lệ phí kiểm dịch và xuất khẩu có sẵn trên trang web của Bộ Nông nghiệp tại địa chỉ <http://www.agriculture.gov.au/fees/charging-guidelines>.

18. Các yêu cầu về thông tin phi hàng hóa đối với hàng hóa nhập khẩu cũng được áp dụng, xin vui lòng tham khảo các trường hợp này tại <https://bicon.agriculture.gov.au/BiconWeb4.0/ImportConditions/Questions/EvaluateCase?elementID=0000088555&elementVersionID=40>

### **Cảnh báo và thông báo thông tin**

Bao bì, kệ hàng hoặc các vật chèn lót bằng gỗ gắn với lô hàng có thể bị kiểm tra và xử lý tại cửa đến, trừ khi có bằng chứng đầy đủ về việc xử lý được Bộ Nông nghiệp chấp nhận.

Tất cả các tài liệu trình cho Bộ Nông nghiệp để hỗ trợ việc xác định mức độ rủi ro sinh học trong quá trình vận chuyển và đóng gói phải đáp ứng yêu cầu của các trường hợp phi hàng hoá.

## Import Conditions

The following Import Conditions are applicable to this Import scenario. The department will assess the suitability of your import against the import conditions.

1. Prior to the importation of goods into Australia, a valid import permit issued by the Department of Agriculture is required.

An import permit may be obtained by submitting an import permit application to the department (if viewed online, use the 'Apply Now' button at the bottom of this page).

2. The mangoes must be produced in Viet Nam in accordance with the relevant conditions and work plan.

To demonstrate compliance with this requirement you must present the following on a Phytosanitary certificate:

The additional declaration "The fruit in this consignment has been produced in Viet Nam in accordance with the conditions governing entry of fresh mango fruit to Australia and in accordance with the Work Plan 'Export of Irradiated Fresh Fruit from Vietnam to Australia'."

3. Fresh mangoes from Viet Nam must undergo mandatory irradiation with a minimum absorbed dose of 400 Gy at a treatment facility approved by the relevant Vietnamese authority.

The maximum absorbed dose for mangoes must not exceed 1 kGy as per the Australia New Zealand Food Standards Code (FSC) requirements. The FSC is administered by Food Standards Australia New Zealand (FSANZ) and a copy of the code can be located on the [FSANZ website](#).

To demonstrate compliance with this requirement you must present the following on a [Phytosanitary certificate](#):

- the additional declaration "Irradiation at a minimum 400 Gy"
- treatment facility name and number
- treatment date

- number of cartons in the consignment
- container and seal numbers (for sea freight only).

AND

You must present the following on an [Irradiation treatment certificate](#):

The minimum and maximum ( $D_{\min}$  and  $D_{\max}$ ) irradiation dose for the treatment.

### **Related Information:**

- FSANZ website
4. An original phytosanitary certificate must accompany each consignment and must be correctly completed, see information on the International Plant Protection Convention (IPPC) website.
  5. Consignment must be free from pests and diseases (other than those that will be neutralised by the approved dose of irradiation). The consignment must also be free from contaminants, including trash such as leaves, stem material, soil, weed seeds, splinters, twigs and other plant material.
  6. Consignments must be securely packaged at origin prior to treatment. One of the following secure packaging options must be used:
    - Packed in integral (fully enclosed) cartons with boxes having no ventilation holes and lids tightly fixed to the bases.
    - Cartons with ventilation holes must have the holes covered/sealed with a mesh/screen of no more than 1.6 mm pore size and not less than 0.16 mm strand thickness. Alternatively, the vent holes could be taped over.
  7. The packaging must be synthetic or highly processed if of plant origin. No unprocessed plant material such as straw may be included in the packaging.
  8. The following information must be printed on each carton:
    - Treatment Facility Code (TFC)
    - Treatment Identification Number (TIN)
  9. Treated product must be protected from pest contamination at all times during and after packing, treatment, storage and movement between locations. Product inspected and certified by the Vietnamese authority must be

maintained under secure conditions to prevent mixing with fruit for export to other destinations or for the domestic market.

10. Containers must have been inspected by the Vietnamese authority prior to loading to ensure pest freedom and that the vents are covered to prevent entry of pests.
11. Consignments must be inspected and cleared by biosecurity officers at the first port of entry. No air or land bridging (i.e. movement of consignments by air or land within Australia) will be permitted until the fruit have been released from quarantine.
12. If any biosecurity risk material is detected which may not have been mitigated by the irradiation treatment, the consignment must be held at the importer's expense and subjected to either:
  - appropriate treatment to address the biosecurity risk, or
  - export, or
  - destruction.
13. Should any discrepancy be found with the produce or certification (indicating a possible system breakdown), the produce will be detained until the Import Services Team can determine the cause of the breakdown and provide advice on the appropriate remedial action. Remedial action in Australia may include further inspection, treatment, destruction or export.
14. Consignments that have a phytosanitary certificate which is not correctly endorsed, or where the original phytosanitary certificate has not been sighted by the Department of Agriculture, will be held pending presentation of a correctly filled out and original phytosanitary certificate. The Department will accept appropriately amended or re-issued phytosanitary certificates (including faxed or scanned copies transmitted directly to the Department from the certifying authority).
15. The Department may review the import policy any time after trade begins or when the pest and phytosanitary status in Viet Nam has changed.
16. Once biosecurity requirements have been met, it is the importer's responsibility to ensure that all [imported food](#) complies with the [Imported Food Control Act 1992](#).

## Warnings and Information Notices

*The standards for labelling and composition of all food sold in Australia are set down in the [Australia New Zealand Food Standards Code](#).*

*It is the responsibility of the importer to comply with the Act and ensure imported food meets the requirements of the Food Standards Code and any other relevant Australian standards or requirements.*

*The Department of Agriculture monitors food safety hazards and compliance with the Food Standards Code by means of the [Imported Food Inspection Scheme](#). The website provides information on how food is referred to the scheme.*

*Under the scheme the food may be held for inspection and testing. The inspection will involve a visual and label assessment and may also include sampling the food for testing.*

*All imported food is considered 'surveillance'. The tests that apply to surveillance food are detailed in [Tests applied to surveillance food](#).*

17. Under the Quarantine Service Fees Determination 2005, fees are payable to the Department of Agriculture for all services. A list of all quarantine & export fees is available on the Department of Agriculture's website.

18. Non-commodity information requirements for imported cargo also apply, please refer to the BICON case [Non-Commodity Cargo Clearance](#).

## Warnings and Information Notices

*Timber packaging, pallets or dunnage associated with the consignment may be subject to inspection and treatment on arrival, unless sufficient evidence of a Department of Agriculture approved treatment is provided.*

*All documentation presented to the department to assist in determining the level of biosecurity risk posed by transportation pathways and packaging must also meet the requirements of the non-commodity case.*

## II. Thông tin tuyên truyền về xoài của Việt Nam

Để chuẩn bị cho trái xoài tươi của Việt Nam nhanh chóng đi vào thị trường Úc ngay sau khi được cấp phép, cần xây dựng một bộ thông tin chuẩn về trái xoài Việt Nam, lựa chọn một số vườn quả đáp ứng được tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm

của Úc để quảng bá. Đồng thời, trên cơ sở bộ thông tin chuẩn nói trên, thiết kế và in ấn tờ rơi phát cho các doanh nghiệp nhập khẩu, phát trực tiếp cho người tiêu dùng tại các chợ Á đông và các siêu thị lớn của Úc tại các thành phố lớn.

Việc xây dựng phim ngắn để quảng bá trên một số kênh thông tin, tuyên truyền cũng hết sức cần thiết.

Dự thảo đề án tuyên truyền về xoài trong phụ lục kèm theo.

### **III. Vận động kiều bào hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại trái xoài tại thị trường Úc**

Chúng ta có lợi thế là dù người Việt ở khu vực lãnh thổ Bắc Úc rất ít, song lại cung cấp 30% nguồn trái cây nhiệt đới và rau quả cho toàn bộ các tiểu bang trong cả nước Úc. Riêng sản lượng xoài chiếm 50%. Năm 2013, Hội Nông gia Việt Nam Bắc Úc đã ra mắt. Tổ chức này tập hợp hơn 100 hộ nông gia người Việt. Với bản tính cần cù và sáng tạo, người Việt ở đây đã xây dựng và tạo dựng chỗ đứng cho cây xoài Việt Nam. Điều đặc biệt nhất là các sản phẩm trái cây sau thu hoạch đều đóng gói mang thương hiệu Việt. Ví dụ như "Vina Mango and T.V Farms", "Bình Dương Farm", "Sài Gòn Farm"...

Do cung cấp một lượng lớn xoài Úc cho thị trường nên Hội Nông gia Việt Nam Bắc Úc đã có một mạng lưới phân phối tiêu thụ xoài. Nếu chúng ta tận dụng được sự hỗ trợ của lực lượng này để tiêu thụ xoài Việt Nam trái mùa tại nước Úc thì sẽ tạo được chỗ đứng cho xoài Việt Nam tại thị trường này.

Ngoài ra, hiện nay, ở Úc có hơn 300.000 Việt kiều, chưa kể cán bộ, lưu học sinh, sinh viên Việt Nam đang làm việc và học tập. Trong số các doanh nhân Việt kiều, nhiều người là chủ các nhà hàng, siêu thị và kinh doanh rất thành công trên nước Úc. Nếu như chúng ta phối hợp với Hội doanh nhân Việt kiều Úc châu tổ chức vận động các doanh nghiệp Việt kiều "người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" nhằm trước mắt là vận động các doanh nghiệp Việt kiều đưa trái xoài Việt Nam tiêu thụ trong cộng đồng người Việt và người Á đông tại Úc, sau đó mở rộng đến người tiêu dùng Úc nói chung. Hoạt động này đã được thực hiện khá thành công đối với trái vải trong năm đầu tiên xuất khẩu sang Úc.



# **PHỤ LỤC**

KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN QUẢNG BÁ  
TRÁI XOÀI VIỆT TẠI ÚC

# WELCOME VIETNAMESE MANGOES TO AUSTRALIA

**It's fascinating summer here!**

Brought to you by  
Vietnamese MANGOES | XOÀI



# WELCOME VIETNAMESE MANGOES TO AUSTRALIA

## HƯƠNG VỊ TỪ TRÁI XOÀI VIỆT

Kế hoạch truyền thông quảng bá trái xoài Việt trên thị trường Úc



# WELCOME VIETNAMESE MANGOES TO AUSTRALIA

## Thông tin chung

- Đại sứ quán phối hợp với Thương vụ Việt Nam tại Úc thực hiện chiến dịch quảng bá trái xoài Việt nhằm giới thiệu và xây dựng hình ảnh thân thiện cho loại trái cây tươi tiếp theo sau trái vải từ Việt Nam được nhập khẩu vào Úc.
- Chương trình sử dụng các sản phẩm truyền thông truyền tải thông điệp về tiềm năng sản xuất, chất lượng trái xoài, mở đường cho các loại trái cây tươi khác và các mặt hàng thực phẩm thế mạnh xuất khẩu của Việt Nam thâm nhập thị trường Úc.



## Thị trường xoài ở Úc

- Giống xoài Úc được trồng ở các bang có khí hậu ôn đới ẩm đến nhiệt đới, chủ yếu ở Bắc Úc và Queensland.
- Ngoài ra, một khối lượng lớn xoài trái vụ với xoài Úc được nhập khẩu từ Mexico, India, Pakistan, Taiwan và Philippines (Thị trường đang mở cho gấp phép nhập khẩu từ Indonesia, Việt Nam, Thailand và Brazil).
- Xoài được người tiêu dùng Úc ưa chuộng, tiêu thụ mạnh trong mùa hè, gắn với mùa lễ hội.



# WELCOME VIETNAMESE MANGOES TO AUSTRALIA

## Cơ hội và thách thức cho xoài Việt

### Lợi thế:

Mùa vụ ngược với Úc, nhiều cơ hội thâm nhập thị trường tiếp cận người tiêu dùng

### Thách thức:

- Các quy định nghiêm ngặt về thâm nhập thị trường Úc đối với hoa quả nhập khẩu
- Cạnh tranh với xoài nhập khẩu
- Sự khác biệt về hình thức của giống xoài Việt và xoài Úc tạo ra những ngần ngại ở người tiêu dùng vốn đã quen thuộc với xoài Úc
- Định kiến của người tiêu dùng Úc về các nông sản, thực phẩm nhập khẩu từ châu Á

# WELCOME VIETNAMESE MANGOES TO AUSTRALIA

## Đối tượng đích



Người tiêu dùng Úc



Nhà nhập khẩu nông sản Úc



Nhà phân phối, bán lẻ Úc

# WELCOME VIETNAMESE MANGOES TO AUSTRALIA

## Mục tiêu truyền thông

Nâng cao nhận biết về trái xoài Việt Nam

Xây dựng hình ảnh thân thiện cho trái xoài Việt đối với người tiêu dùng như một loại quả có nhiều lợi ích dinh dưỡng, trải qua quy trình sản xuất, công nghệ bảo quản đảm bảo chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế

Khẳng định tiềm năng sản xuất, xuất khẩu của xoài Việt đối với thị trường Úc

# WELCOME VIETNAMESE MANGOES TO AUSTRALIA

## Hiểu người tiêu dùng - Customer insights



Xoài là biểu tượng của mùa hè, mùa lễ hội (Giáng sinh và năm mới), đoàn tụ gia đình, bạn bè, vui chơi trên bãi biển.

Xoài rất được ưa chuộng (ăn tươi và chế biến món ăn).



Bày biện tại điểm bán hàng và hình thức của trái xoài góp phần quan trọng vào quyết định mua hàng.

Thông tin về xuất xứ, sự an toàn trong trồng trọt, sản xuất rất quan trọng để thuyết phục người tiêu dùng.

### Nutritional Facts for 1 Cup Sliced Mango



# WELCOME VIETNAMESE MANGOES TO AUSTRALIA

## Định vị - Positioning

Full-flavoured

Thơm ngọt đậm đà



Tree-ripened

Chín cây

# WELCOME VIETNAMESE MANGOES TO AUSTRALIA

## Thông điệp chính – Key messages

Brings the joy of summer (family and friend meals, fun)

Mang đến hương vị và cảm xúc của mùa hè

Tasty (sweet, juicy, delicious for meals, versatile in kitchens)

Thơm ngọt đậm đà khi thưởng thức; là một nguyên liệu có thể dùng trong chế biến nhiều món ăn

Safe and sustainable production

Sản xuất từ các trang trại an toàn, bền vững

A complete export procedure from orchard, transport, treatment and packing, inspection and certification

Tuân thủ quy trình nghiêm ngặt từ nước xuất khẩu

## CÁC SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG

It's fascinating summer here!

Brought to you by  
Vietnamese MANGOES | XOÀI

**FULL-FLAVOURED  
TREE-RIPENED**

Bộ ấn phẩm

Video clip

Hỗ trợ điểm bán hàng

## Mục tiêu và chủ đề

- Hỗ trợ quảng bá hình ảnh xoài Việt Nam thông qua các kênh truyền thông, nơi bán hàng (point-of-sales), hội chợ triển lãm
- Tất cả các sản phẩm thống nhất một chủ đề và các thông điệp:

***It's fascinating summer here!***

*Brought to you by Vietnamese Mangoes | Xoài Việt Nam*

**FULL-FLAVOURED**

**TREE-RIPENED**

- Một logo cho Xoài Việt Nam được sử dụng trên tất cả các ấn phẩm, sản phẩm hỗ trợ điểm bán hàng

Bộ ấn phẩm

Video clip

Hỗ trợ điểm bán hàng

### Bộ Ấn Phẩm

- Tờ rơi giới thiệu Xoài Việt Nam (khổ A4 gấp 3)
- Sách giới thiệu Xoài Việt Nam (khổ A5)

## Video Clip

- Phim tài liệu ngắn giới thiệu Xoài Việt Nam - từ vùng sản xuất, quy trình sản xuất đến bảo quản, đóng gói để xuất khẩu bằng công nghệ tiêu chuẩn quốc tế.
- Trailer 30 giây
- Các video clip được đưa vào đĩa DVD để ghép cùng bộ ấn phẩm.

Bộ ấn phẩm

Video clip

Hỗ trợ điểm bán hàng

## Hỗ trợ điểm bán hàng

- Welcome banner
- Standee banner
- Stickers dán thùng xoài, áo của những người đi quảng bá
- Bảng tên sản phẩm đặt trên sạp trong siêu thị